NĂM THỨ MƯỜI LĂM; SỐ THỨ 3202
MỖI SỐ: 0$04
NGÀY THỨ HAI 21 và THỨ BA 22 NOVEMBRE 1927

Trung Bắc Tân Văn

DÉPÔT LÉGAL
No 7431

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

GIÁ MUA BÁO

	1 năm	6 tháng	3 tháng	1 tháng
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao	8$00	4$00	2$00	1$00
Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	9.00	4.50	2.25	
Ngoại-quốc	14.00	7.00	3.50	
Các làng và các công-sở	10.00	5.00	2.50	

Hạn mua báo cứ kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng.
Các ngài mua báo xin gửi trả cho tiền trước.

Toutes les lettres destinées à la rédaction
doivent être adressées au directeur
68, Rue Jules Ferry, Hanoi

Fondateur: P. R. SCHNEIDER
Directeur: NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef: PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant: NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique:
TRUNGBẮCTÂNVĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150.

PUBLICITÉ
Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.
Prix moyens, dernière page:
Une seule insertion. . . . . . 0$30 le c/m
Contrat annuel
Par centimètre et par insertion. 0$18 le c/m
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
Petites annonces classées. . . . 0$10 la ligne

Làm ruộng mà không phải học ư?

(Tiếp theo)

Thiết tưởng các ông điền-chủ, các nhà đại-nông có con có em, nên cho vào trường nông-học, nên biết rằng trong các môn học tuy môn gì cũng quí, môn gì cũng cần, mà theo tình thế nước nhà, như đã kể trên kia, thì nông-học thật là môn học quí hơn, cần hơn cả các môn khác. Những nhà tư bản đã dư, bề thế đã sẵn mà lại có cái trí-thức về nông-học là một cái lợi-khí ruộng đồng phì dầy nắm được ở trong tay, nếu khéo dùng ra thì thật là việc cả thể, làm biến hoá được những bãi cát rừng hoang thành ra tiền nghìn bạc vạn, có lợi cho mình mà lại có lợi cho người, có ích cho nhà mà lại có ích cho nước, còn có nghề gì quí hơn và cần hơn.

Những người thanh niên tuấn-tú đã theo về nông-học, nên nhận định cái mục-đích mình đi học, không phải là học để chỉ đi làm ở các tòa các sở mà so sánh lương cao lương hạ, chức nhỏ chức to, nên biết rằng cái mục-đích mình đi học, là vì cái tiền đồ nông-nghiệp của nước nhà mà phải cố công cùng sức, làm thế nào luyện tập được những phương-pháp mới thâu nhặt được những học-lý hay, xứng đáng được là một người hướng-đạo, một ông tướng tiên-phong trong con đường khai hoang khẩn đất ở nước ta sau này, xướng xuất dìu dắt cho những kẻ đồng-bào quê mùa mộc-mạc ta tự mấy mươi thế-kỷ nay vẫn chăm chỉ làm ăn mà không sao khai phát được cái phú nguyên thiên sản kia, vẫn phải chịu khổ sở lầm-than uổng-công vô ích; cái mục-đích ấy thật là chính đáng thay mà thật là quí trọng thay! không vì cái mục-đích ấy thì có học làm gì, mà đã đi học thì phải cần cho đạt cái mục-đích ấy mới được.

Có người bảo: xưa nay nào có nông-học bao giờ mà sao người mình cũng vẫn có ruộng mà cấy, có cơm mà ăn; cái nghề nông là cái nghề của ông bà cha mẹ mình tự mấy mươi đời nay, cần gì mà phải học. Lại có người bảo: nghĩ học làm vương làm tướng gì, chứ học để cày ruộng cuốc vườn thì học làm gì cho uổng công, ai dại gì cho con đi học như thế. Than ôi! trong óc người mình vẫn còn có cái tư-tưởng sai lầm đến như thế.

Thử nghĩ cái nghề của ông bà cha mẹ mình tự mấy mươi đời nay đã có cái gì giữ chắc được thắng-toán hay không? đất đồi, đất cát, đất ẩm, đất khô, đất mặn, đất chua, đất cao, đất thấp, đáng giồng thứ nọ để giồng thứ kia; lựa hột giống không tinh; nuôi màu đất không biết; đồ làm ruộng gặp gì làm nấy, không chắc có chín đã thay không; phân bón ruộng bạ gì bón nấy, không chắc có hợp đất hay không; thủy hạn thì đành đổ tại trời; hoàng-trùng thì đành cho tại vận; bởi thế mấy mươi đời cha truyền con nối có một cái nghề làm ruộng, mà ba phần ruộng đất chưa khai phá được hai phần; có cái kho báu cái nguồn lợi vô cùng tận của trời đất hậu đãi cho giống người mà bỏ phí bỏ hoài, cứ chịu ép một bề lưng cao khố đen, ăn kham ở khổ. Kìa đất Mỹ-châu khoảng ba trăm năm về trước còn là một cái đại-lục bỏ hoang; người Âu-châu bước chân lên bờ bể Đại-tây-dương mới từ cuối thế-kỷ thứ mười-sáu đến giờ, mà đất Mỹ-châu nay đã thành một xứ giàu thịnh nhất trong thế-giới; người Nhật-bản kinh-doanh Mãn-châu mới bắt đầu tự năm 1906; trong mười mấy năm trời mà những nơi núi đỏ rừng xanh đã hóa ra những nơi phồn-thịnh phú-nhiêu, xe hỏa chạy ầm-ầm, nhà máy lập xan-xát; cũng một thiên-thời, cũng một địa-lợi, mà mình thua sút người ta như thế, chẳng phải tại người ta có học đấy ư?

Người mình cái học khoa hoạn tiêm-nhiễm vào trong óc đã lâu; xưa nay đi học, cái mục-đích chỉ một là làm quan, hai là làm thầy, ngoại nghề làm quan làm thầy là không nghề gì có học cả; cho đến bây giờ chính-phủ bảo-hộ mở ra trường này trường khác, đem truyền-bá những học-thuật mới cho ta, những học-thuật ấy ở người ta thì là cái lợi khí hưng-nghiệp trị sinh, mà ở mình cũng chỉ coi là cái bước thang cao-quan hiển-trật; cho nên học gì thì học, mà chí vẫn tại lộc hậu ngôi sang, mượn học làm đường đi, đi xong thì thôi, chứ không cần học cho tinh cho giỏi, không được lộc hậu ngôi sang là không học, mà có bất-đắc-dĩ phải học cũng còn hi-đồ tới được chỗ lộc hậu ngôi sang. Cái tư-tưởng hủ-bại ấy mà không rửa sạch được, thì trường nông-học ở nước ta cũng chẳng mong gì có được thành-hiệu tốt, mà nông-nghiệp của ta còn biết đến đời nào hòng được chấn-hưng! cái kho báu, cái nguồn lợi vô cùng tận của trời đất hậu đãi cho giống người mình, cũng đành bỏ chôn sâu ở góc bể xó rừng, mà nước cứ nghèo dân cứ khổ!

Dám xin người mình bỏ tiệt cái tư-tưởng mơ-màng cũ ấy, mà đón lấy cái tia sáng học-thuật đời nay. Chính-phủ bảo-hộ bày mưu sinh-kế cho dân ta mà lập ra các trường nông-học; ta cũng nên vì lẽ sinh-kế của ta, mà theo học các trường nông-học, học nông-học để mà kinh-doanh nông-nghiệp trong xứ ta, khai-tịch được hết cái phú-nguyên thiên-sản của đất nước mình, bồi đắp cho cái nền kinh-tế của nước nhà ngày một lớn-lao, một bền vững mong lắm thay! T.

Vô-tuyến-điện

Ngày 18 Novembre 1927

Nước Pháp

Hội-đồng quốc-dân kinh-tế

M. Poincaré đệ trình tòa trị-sự của nghị-viện một bản dự án luật pháp về việc đặt cái thể-lệ nhất-định cho hội-đồng quốc-dân kinh-tế dựng nên trong tháng janvier 1925, mà nay cần phải chỉnh-đốn lại. Trong hội-đồng vẫn có 180 hội-viên thực thụ, do các hội nghề nghiệp cử ra. Hội-đồng là một thượng hội-đồng bày tỏ ý kiến với chánh-phủ về các vấn đề kinh tế, và các phương sách tiện nghi để giải quyết các vấn-đề ấy.

Tăng ngạch quan thuế

Quan bảo-tàng mới ban lệnh định tăng quan thuế về lúa mì ngoại quốc lên 35 francs, cho phép đem xuất cảng lúa mì, các thứ bột, tăng quan thuế về trâu bò, và thịt ướp nước đá. Lại sẽ xin tăng quan thuế về mấy thứ khác nữa.

Chánh đoàn xã-hội cấp tiến

Chánh đoàn xã-hội cấp tiến đã họp hội-đồng ngày hôm qua. Trong khi hội-đồng đương náo động, M. Malvy có yêu cầu các hội-viên của chánh đoàn phải theo kỷ cương trong khi bỏ vé quyết nghị các khoản. Ông có nói: « Nhược bằng không, thì tôi từ chức chánh ban tài-chánh »

Hôm nay hội-đồng lại họp. M. Daladier có nói ông không có ý công kích chánh-phủ, nghe đâu như ông muốn theo cái phương châm của M Malvy về các vấn đề tài-chánh, song về các vấn đề khác thì cứ giữ cái quyền tự do hành-động.

Sổ chi thu tại thứ-dân nghị-viện

Thứ dân nghị viện dị bàn sổ chi thu của bộ hải quân. Quan tổng-trưởng bộ ấy là M. Georges Leygues có nói hải-quân nước Pháp hiện đã khởi sắc. Ông nói chánh-phủ không để cho hải quân bị đảng cộng-sản quấy rối. Ông lại nói nay phải cần chứng minh rằng trong các nước chỉ có nước Pháp là giảm số chi tiêu về bộ hải quân.

Thụy-sĩ

Cái vấn đề di dân

Tại viện xã-hội-học M. Gary có diễn thuyết về cái vấn đề di-dân, và quyền lợi của di dân. Ông bày tỏ mọi lẽ về cái lý thuyết nên cho di dân ở xứ nào thì tự khắc được dân-tịch ở xứ ấy, như vậy thì các dân tộc đỡ được việc phân tranh. Có nhiều vị giáo sư, và nhiều nhà ngoại giao đến nghe.

M. Ospray chánh viện ấy rất khen ngợi diễn giả.

Hung-gia-lị

Việc giả mạo trái-phiếu

Hạ nghị-viện xét cái việc giả mạo trái phiếu

A. R I P.

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Thưa ngài, tôi là Chánh-hội làng T. V. xin ngài làm ơn giải đáp cho tôi một việc như sau này, thì tôi được cảm ơn ngài lắm.

Số là làng tôi vẫn có một xứ ruộng công-điền ước hơn 7 mẫu, năm nào cũng cho bán đấu giá.

Đến năm nay có người làng tôi người ta muốn bỏ thầu lưu một hạn là 12 năm hay là 6 năm để người ta trồng dâu chăn tằm, nhưng số tiền trả thì cũng vẫn cứ giả từng năm một. Nghĩa là cuối năm mà làm sổ dự toán thì người ta nộp tiền. Như thế thì có thể cho người ta thầu lưu hạn được không?

LỜI ĐÁP. — Tờ thông tư của quan Thống sứ ngày 12 août 1921 có nói rằng: « Các ao đầm thì đáng lý chỉ để cho dân làng được thuê thôi. Việc cho thuê ấy phải đem đấu giá, ai trả cao nhất thì được. Còn việc cho thuê các ruộng đất công thì không phải là hạng công điền quân cấp cho đồng-dân, mà chính là những công điền của hàng xã, hoặc do làng mua được, hoặc của ai cúng; các công điền quân cấp mà ở làng nào ít quá không bổ đem quân cấp cũng là những công điền dùng về những việc riêng (như bát điền, lương đ.c) ... thì cũng có thể cho thuê được ... »

Cứ như tờ thông tư ấy thì việc cho thuê trong hạn 12 năm hay 6 năm cũng có thể được, nhưng thế nào cũng phải quan Công sứ hay quan Thống-sứ duyệt y mới được, vì nghị-định quan Toàn-quyền ngày 8 mars 1906 có nói rằng: « Cấm hẳn kỳ-mục các làng ở Bắc-kỳ không được đứng vay mượn cho làng một số tiền nào, hoặc bán, hoặc cho thuê tài sản của làng, và nói tóm lại là ký tờ hợp-đồng nào có thể can thiệp đến lý tài của làng mà không có giấy phép quan Công-sứ, hễ số tiền quá 500 đồng thì phải có giấy phép quan Thống-sứ. Phàm tờ hợp-đồng nào dù có đóng triện của làng cũng vậy, hễ không có chữ quan Công-sứ hay quan Thống-sứ duyệt-y thì không có can thiệp đến làng, chỉ những người kỳ-mục nào ký vào giấy phải chịu trách nhiệm theo như là các tư-nhân mà thôi. »

Ph. h-L.

Việc Trung-hoa

Ngày 19 Novembre 1927

Đảng quá-kích ở Thượng-hải

Thượng-hải. — Mấy bữa nay 400 người quá kích họp hội-đồng ở Bồ-đông là một xã ở trước mặt Thượng-hải trên hữu ngạn Hoàng-phố. Lính cảnh-sát Trung-hoa giải tán cuộc hội nghị ấy, có giết chết mất hai người phiến-loạn. Vì việc ấy, 26.000 người Trung-hoa đình-công, mà có đảng cộng-sản trợ lực cho. Đảng cộng-sản hiện nay lại hoạt-động.

Trú binh của Anh

Thượng-hải. — Ngày hôm thứ năm trú binh của Anh đã đi Hán-khẩu, để thay cho lính thủy đóng ở đây đã hai tháng nay.

Đường-sinh-Trí đi Nhật

Đông-kinh. — Đường-sinh-Trí, nguyên lĩnh tụ đảng Vũ-hán vi hành đã đến Kagoshima.

Việc chính biến ở Quảng-châu

Hương-cảng. — Các tướng Hoàng-kỳ-Tường và Lý-phúc-Lâm, là hai người chủ-trương việc đảo chính mới rồi, vẫn thắng thế. Quân của chánh-phủ bị tước khí giới. Ngân khố có một triệu dollars đã bị tịch biên. Tướng Hoàng-thiệu Hùng tỉnh-trưởng Quảng-tây, bị bắt mới rồi, cho tiền những lính canh, và trốn đi Hương-cảng, hiện đã tới chiều hôm thứ năm.

Ngoài phố không đánh nhau nữa nghe đâu việc đảo chính này không phải là để trừ Lý tế-Thâm, chủ tịch Quảng-châu, nhưng là cốt chống lại Hoàng-thiệu-Hùng. Tình thế vẫn mập mờ. Nhân dân lo nay mai lại sẽ có đánh nhau.

Trương-tác-Lâm ở Phụng-thiên

Đông-kinh. — Cứ như tin tức ở Phụng-thiên gửi đến, Trương-tác-Lâm định tuyên bố một lý nguyên mới và dự bị tiếp lại đế-chính, tự Trương sẽ lên ngôi vua.

A. R I. P.

Hội-đồng chính-phủ

Bài diễn văn của quan
Toàn-quyền Varenne

(Tiếp theo)

Tình hình kinh-tế và sổ chi-thu năm 1928

Nào những người nào cứ phản-kháng hay cứ bẻ-bảng cái công-cuộc canh-cải ở Đông-dương từ khoảng hai năm nay, thì tôi xin biếu cho cái chương cuối cùng bài trần-thuyết dài dằng dặc này. Họ hãy thử thực lòng, đừng thiên-vị gì mà hãy đo cắn xem, xét đoán xem con đường đã tiến hành được đến đâu, mọi sự tiến-bộ đã thực hành được thế nào, cái giá trị của các phương pháp nó làm cho nền tài-chính xứ này được vững chãi, đem cái cơ-quan điều hòa về thuế-khóa mà làm cho cái cán cân sổ chi tiêu xứ này được quân bình.

Vả cái vấn-đề này bất tất phải dùng đến văn chương làm gì. Thưa các ngài, tôi xin các ngài hãy thử mở, từ giở bản dự toán ở trong tay các ngài, thì chắc biết. Những con số ở trong sổ ấy nó có giọng hùng-hồn lắm đấy. Tôi bất tất phải viện chứng cớ nào khác nữa: những con số ấy nó vạch ra ở trước mắt các ngài cái sản thanh toán hiển nhiên về sự cố gắng của chúng tôi.

Cái cảnh tượng từ trước cho tới ngày 1er août 1925 thế nào? Trước kia Đông-dương càng giàu thịnh, thì đường tài chính của Đông-dương càng năm càng thiếu-thốn.

Từ năm 1921, sổ thu-nhập cốt yếu thường ở sổ chi-tiêu chung, là số đồng-cộng các khoản thuế ngoại ngạch, cứ một ngày một thấy giảm mãi. Số tiền ấy, về năm 1922 ton được 53 triệu đồng, mà về năm 1925 được có 48 triệu; thế là trong 4 năm kém mất 5 triệu bạc.

Muốn cho có tiền để chi đủ vào mọi khoản khẩn nhu càng ngày càng nhiều ra mãi, thì đã phải dùng tới cái tài nguyên khác, không phải là thuế khóa, và phải dùng tới những cách tạm thời mà bấy nay đã thành ra những cách thường dùng.

Những số dư-dật về số thu nhập trong các năm phong-phú, những việc giao-dịch có lợi ở ngân khố, đều để cả vào kho tiền trừ bị cả, là cái kho dùng để bổ sửa vào những chỗ khiếm khuyết và phòng trước những sự bất ngờ trong sổ dự toán, những cửa cống ở kho trừ-bị ấy đã phải mở tung ra. Trong bốn năm liền kế tiếp nhau mà trích ở kho trừ bị ra tới 24 triệu bạc, từ năm 1922 trở đi, mỗi năm mỗi nhiều ra.

Tôi xin kể các con số ra sau này:

Năm 1922 trích 4.056.000 đồng bạc.
Năm 1923 trích 3.450.000 đồng bạc.
Năm 1924 trích 01 40 000 đồng bạc.
Năm 1925 trích 7.208.000 đồng bạc.

Khi tôi sang tới đây, thì thấy trong sổ dự toán năm 1928, khởi đầu đã trích ở kho trừ bị lấy một số tiền là 6 triệu đồng, mà xét số tiền sở hữu ở kho trừ bị tới hết năm trước chỉ có 9 triệu bạc thôi.

Xem cái cung-cách như thế, thì số tiền ở kho trừ bị sắp đến ngày hao mòn cùng kiệt mất, chứ không sao tránh được vậy. Cái chính sách tài-chính tùy cơ ứng biến nay đã quá cũ rồi, sổ chi thu Đông-dương từ nay chỉ có trông vào những số thu thường thật là suy nhược ốm-o, cần phải lập tức, phải cương quyết mà bổ-sửa lại mới được.

Vậy từ khi ấy trở đi, nào ta đã xem xét thấy gì đã làm được việc gì rồi? Tôi xin trình bày ở trước mặt các ngài những cái kết quả đã thành tựu được.

Năm 1926 nhờ về những phương-pháp bổ sửa thứ nhất thi hành ngay trong năm ấy đã làm cho rút 6 triệu định trích ở kho trừ bị xuống làm 3 triệu. Thế là từ đấy cái tình-thế đã thấy khá hơn lên, bớt nỗi thiếu thốn đi, và hãm cho nền tài-chánh ta khỏi bị sụt xuống nữa.

Năm 1927 thuế khóa phải tăng lên làm cho nền tài chánh của ta được vững chãi, các sổ chi-thu ta được quân quân-bình, sổ chi thu chắc sẽ được chắc chắn. Cứ đánh giá bây giờ ra, tính trừ cả các khoản chi tiêu mới đi, thì chắc còn dư được tới 3 triệu bạc.

Bản dự án sổ chi thu về năm 1928 đã đệ trình các ngài đó thì không có tài nguyên nào mới cả. Cứ những số thu hiện vẫn có thì cũng quân bình được, chẳng khó khăn gì và chắc lại còn ghi được một số tiền dự là dự là 5 triệu đồng biên làm khoản tiền dự bị, sau đây ta sẽ xét xem số tiền ấy cội gốc ở đâu và xem làm việc gì.

Tôi xin tóm nói số thành hiệu và số tính trước về sổ chi thu ba năm ấy như sau này:

Năm 1926 thiếu 3.700.000 đồng.

Năm 1927 chắc được quân bình, và có lẽ dư được 3 triệu đồng.

Năm 1928 chắc dư được 5 triệu đồng.

(Còn nữa)

Lược khảo lịch sử Trung-quốc

XLV

Khổng-minh đau nặng, vua Hậu-chủ nghe tin, sai Lý-Phúc đến trong quân, hỏi Khổng-minh việc lớn nhà nước, và nên dùng ai nối chức thừa-tướng, Khổng-minh nói: « Nên dùng Tưởng-Uyển », Phúc lại hỏi sau Tưởng Uyển thì dùng ai, Khổng-minh nói: « Nên dùng Phí-Vĩ », Phúc lại hỏi sau Phí-Vĩ thì ai nên nối, Khổng-minh không giả lời. Khổng minh mất ở trong quân (trước khi Khổng-minh mất, có một ngôi sao lớn rơi xuống trong dinh, sắc đỏ và lóe sáng) Quan Trưởng-sử là Dương-Nghi vâng di mệnh Khổng-minh, kéo quân về, Tư-mã Ý nghe tin, tự kéo quân Tiền-phong đuổi đánh, Khương-Duy phất cờ khua trống, quay quân giở lại, hình như muốn đón đánh quân Ngụy, Ý sợ quá, kéo quân chạy. Trăm họ làm bài hát rằng: « Tử Gia-cát tẩu sinh Trọng-đạt » (Trọng-đạt là tên tự Tư-mã-Ý, Gia cát chết đuổi Trọng-đạt sống!) Khổng-minh thường suy diễn binh pháp, làm ra bát-trận đồ. Khi Khổng-minh mất rồi, Tư-mã Ý đi xem hết những nơi đóng quân, nơi chứa lương, ngửa mặt lên giời mà than rằng: « Khổng-minh là kỳ-tài trong thiên-hạ! »

Trong bài di-biểu của Khổng-minh dâng cho vua, có nói: « Tôi ở Thành-đô, có tám trăm cây dâu và mười lăm mẫu ruộng, con cháu ăn mặc, vẫn được phong lưu, tôi đem quân đóng ở ngoài, ăn mặc tiêu dùng, đều có của công, khi tôi chết, không dám để chép có tiền thừa, kho có thóc thừa, để phụ lòng tin dùng của Bệ-hạ ».

Khi rước linh-cữu Khổng-minh về đến Thành-đô, vua Hậu-chủ và đình-thần mặc áo trắng ra đón ngoài ba mươi dặm, cả dân Thành-đô, già trẻ giai gái, kéo nhau đi theo đến hơn mười vạn người, vua và đình thần cùng trăm họ đều khóc lóc thảm thiết tiếng khóc vang lừng. Rước linh-cữu Khổng-minh về đặt yên ở phủ thừa-tướng, vua tử tế, đặt tên thụy Khổng-minh là Trung-võ hầu, và theo lời dặn của Khổng-minh, chôn ở núi Định-quân. Vua bãi triều một tháng, đình-thần để tang ba ngày, dân Thành đô đóng cửa ba ngày, để tỏ tình thương tiếc. Liêu-Lập vì tội oán vọng, bị Khổng-minh cách chức, Lý-Nghiêm vì vận lương không đủ, bị Khổng-minh bãi chức, đến khi nghe tin Khổng-minh chết, Lập chảy nước mắt mà nói: « Ta đành phải mặc áo cài khuy bên trái! » Nghiêm thương khóc rồi phát bệnh chết (Nghiêm biết rằng Khổng-minh chết thì không ai dùng mình nữa). Trương-Duệ thường nói: « Gia-cát thừa-tướng thưởng không quên người xa, phạt không sót người thân, người không công thì không vì thỉnh thác mà được tước, người phạm tội thì không vì quyền thế mà khỏi phạt ».

Trước kia mỗi lần Khổng-minh đem quân ra, Ngụy-Diên thường xin một vạn quân, đi khác đường với Khổng-minh để lập công, như việc Hàn-tín với vua Cao tổ ngày xưa, Khổng-minh ngăn cản không cho. Diên thường cho Khổng-minh là nhát, và tiếc tài mình không được dùng hết. Đến khi Khổng-minh chết, Diên bèn làm phản, Dương-Nghi dùng di kế của Khổng-minh, sai Mã-Đại chém Diên.

Vua Hậu-chủ theo lời di-chúc của Khổng-minh, dùng Tưởng Uyển làm thượng-thư-lệnh, tổng-thống việc nước. Buổi ấy mới mất quan nguyên súy, xa gần run-sợ, Uyển cử-chỉ khoan-thai, không khác ngày thường, bởi thế lòng người mới yên.

Vua nước Ngụy là Tào-tuấn tính rất nghiêm, thiết minh sát, có một hôm đến cửa dinh thượng-thư. Quan thượng-thư lệnh Trần-Kiểu quỳ mà hỏi: « Bệ-hạ muốn đi đâu »? Tuấn nói: « Muốn xét làm văn-thư » Kiểu nói: « Đó là chức việc của chúng tôi, bệ-hạ không nên rời đến »

Ngụy sai Tào-Sảng vào đánh Hán-trung, vua Hậu chủ sai Phí-Vĩ đem quân đi cứu, khi sắp kéo quân đi, công văn rối-rít, người ngựa tấp nập, Vĩ còn đánh cờ với Lai-Mẫn, cử-chỉ như thường. Mẫn đẩy bàn cờ chắp tay mà nói: « Minh-công đảm lược hơn người, tất yên định được nhà nước » Vĩ tiến quân đến núi Hưng-thế, quân Ngụy thua chạy.

Buổi ấy việc nước phiền nhiều, Phí-Vĩ làm thừa tướng, thức lực hơn người, xem xét văn-thư qua mắt không quên. Mỗi ngày buổi sáng xem việc, buổi chiều tiếp đãi tân khách, uống rượu đánh cờ mà công việc không trễ bỏ. Sau Đổng-Doãn thay Vĩ, lúc đầu cũng muốn bắt chước Vĩ, mới trong vài tuần, công việc đã đình-trễ rất nhiều, Doãn bèn than rằng: « Tài thức của người ta, cách nhau xa lắm, ta không thể nào bằng được », bèn coi việc suốt ngày mà vẫn không xuể.

Khương Duy, tên tự là Bá-ước, nối Khổng-minh giữ binh-quyền, cậy mình có tài-lược, thường muốn cất quân đánh Ngụy, Phí-Vĩ thường ngăn-cản không cho. Vĩ bảo Duy rằng: « Lũ ta không bằng Gia-cát thừa-tướng cũng đã xa lắm, thừa-tướng còn không bình-định được Trung-nguyên, phương chi lũ ta, chẳng bằng trị nước yên dân, giữ bền xã-tắc. » Sau khi Vĩ chết, Duy bèn đem đại quân đánh Ngụy, cả thảy chín lần xuất quân, đều không thành công.

Ngụy cất Vương-Tường làm tư-không. Tường tính rất hiếu, mẹ kế ăn-ở rất tàn-ác, Tường vẫn hết lòng thờ nuôi cung kính. Mẹ kế thường bị đau, thèm cá tươi, đương mùa đông váng đóng, Tường bỏ váng tìm cá, bắt được hai con cá chép; mẹ lại thường thèm chả chim sẻ. Tường hết sức tìm bắt dâng cho mẹ người đời đều cho là lòng thuần hiếu của Tường cảm-động đến giống muông chim. Con giai mẹ kế Tường là Vương-lãm, mới có bốn tuổi, mỗi lần thấy mẹ đánh Tường, liền lăn khóc ôm lấy tay mẹ.

Tư-mã Ý nước Ngụy chết con cả Ý là Tư-mã-Sư nối làm đại-tướng-quân, Sư bỏ vua là Tào-phương, lập Tào-Mao làm vua. Sư chết, em là Tư-mã-Chiêu nối làm tướng-quốc, phong Tấn-công. Tào-Mao bị Tư-mã-Chiêu lấn bức dọa nạt, trong lòng căm tức, bèn đem quân hầu riêng đến đánh Chiêu, Chiêu nghe tin, sai Thành-Tế đâm chết Mao, từ đó uy-quyền họ Tư-mã lại càng thịnh.

(Còn nữa) Tiền-mai

GIẶC TÀU Ở MIỀN GẦN MONCAY

Trong vô tuyến điện A. R. I. P có tin sau này:

Một toán giặc Khách từ 500 đến 600 đứa, ngày 19 Novembre có đến đánh các đồn Thanh-toan, và Bao Phong-sinh, trong miền Nam-si (gần Moncay). Chúng bị đánh đuổi đi ngay, và đã chạy sang bên kia đường cương-giới. Sau có thấy cái xác một tên giặc còn nhiều đứa khác bị trọng thương, thì chúng khiêng sang bên Trung-hoa. Trong khi đánh nhau, một người lính tập An-nam chết.

VUA MỚI XỨ MAROC

Một đại hội đồng có các vị *Vizirs, Ulemas Pachas* và *Caids* đã cử Moulay-Youssef-si-Mohamed-Hamada, con trai thứ ba tiên-vương, lên nối ngôi. Tân-vương năm nay 17 tuổi. Trước đây tân vương do một vị phụ đạo người xứ Maroc giáo huấn, có các quan võ Pháp trông nom, nên tân vương am hiểu văn học Pháp.

M. Steeg, Toàn quyền xứ Maroc có chuyển lời mừng các chánh-phủ, và một bức điện của quan Giám-quốc Doumer gửi cho tân-vương.

Tân-vương tỏ lòng kính mến, và ghi ân nước Pháp. Ngày hôm nay tân vương đã vào Rabat.

A. R. I. P.

VIỆC HANOI

Hàn-thử
7 giờ 24 độ
15 giờ 27 độ

Giá thóc gạo

Gạo xay nhất một tạ	9$80
nhì	8 80
ba	7 90
[illegible]	4 80
[illegible]	5 00

Giá bạc Kho-bạc ngày 21 Novembre 1927 [illegible] 1 12 88

Thời giá quốc trái
Ngày 15 Novembre 1927

3	[illegible] dân		69 35
3 ½	[illegible] dân		84 f. 80
4	[illegible] dân	1917	61 25
4	»	1918	60 45
5	»	1920	9[illegible] 60
5	[illegible] dân	1925	91 f. 20
4 ½		1925	98 40

Ngày 19 Novembre 1927

3	[illegible]	68 35
5	[illegible] 1920	75 10

Tin tàu. — Tàu *Claude Chappe* sang Pháp đến ngày thứ năm 24 Novembre hồi 6 giờ sáng ở Haiphong sẽ chạy đi Tourane, Qui-nhơn và Saigon. Đến Saigon các thư từ sẽ chuyển sang tàu *Sphinx* chừng ngày 29 Novembre thì chạy.

Các thư từ ở Hanoi sẽ đem xuống Haiphong chuyến xe hỏa 20 giờ 7 phút tối thứ tư 23 novembre 1927

Tin đường sá. — Vì mưa mãi, nên đường [illegible] xe ô-tô không đi lại được.

Quan Thống-soái sang Ai-lao — Chừng đến ngày 4 décembre này, quan Thống-soái Andlauer sẽ cưỡi máy bay sang Luang-Prabang để gắn đệ tam hạng Bắc-đẩu-bội-tinh cho Ai-lao quốc-vương.

Cả thảy có 5 chiếc máy bay đi, do trung úy Baranne, Voufles, cùng viên đội Lévêque, Aymard, Hourriez cầm máy.

Bay làm ba độ: Độ thứ nhất từ Hanoi đến Vinh, độ thứ hai từ Vinh đến Vientiane, độ thứ ba từ Vientiane đến Luang-Prabang.

Thuốc lá MÉLIA hút không rào cổ.
Bán buôn tại L'U. C. I. A. đại-lý độc quyền

Có gỗ trắc phiến và ván muốn bán
Hỏi tại số nhà 20 phố Tiên-Tsin, Hanoi

Không nỡ bọc chân lại

Dù người nhũn-nhặn kín đáo thế nào, nếu đã dùng đến những kiểu bít tất của bản-hiệu. Thực không còn mấy ai là đang tâm dùng miếng da hay miếng dạ(1) che chân lại nữa. Mà thật thế, nếu quí khách không tin xin mời quá bộ lại bản hiệu, xem những lời nói trên kia có đúng không. V. DEMANGE, Hanoi

(1) Guêtre de ville

Hai chiếc pháo thuyền mới của Saigon. — Một đoàn tàu có hai chiếc khu trục tiềm thủy đĩnh một chiếc do tàu *Bellatrix* dắt và một chiếc do tàu *Diana* dắt ở Bizerte lại đã tới quân cảng Saigon ngày thứ sáu mới rồi. Hai chiếc tàu khu trục ấy thuộc kiểu C., số 111 và 112 sẽ dùng làm pháo thuyền cho Nam kỳ. Đoàn tàu ấy hiện do quan năm Gaillon là hạm trưởng chiếc *Bellatrix* quản đốc. Tàu *Bellatrix* là tàu kiểu *Algol* nay tạm lấy ra ngoài các hạm đội viễn-đông để ở lại Saigon mấy tuần lễ rồi mới về hạm đội cũ. Tàu *Diana* cũng tạm lấy ra ngoài các hạm đội Đông-dương để ở lại Saigon ít bữa rồi mới đi. Tàu này bề dài được 78 thước và tải được 1400 tấn, có chở hai súng đại bác 75 phân.

Trong ngạch cai trị — M. Tharaud quan cai trị hạng nhất, công-sứ Bắc-ninh nay đổi sang công-sứ Hà-đông.

M. Maillard, phó cai trị hạng nhì, phó sứ Bắc-ninh, nay quyền lý mọi việc thay quan chánh sứ Tharaud.

Khánh-thành nhà xéc của các hạ sĩ quan — Chiều hôm qua hồi 3 giờ, nhà xéc của các hạ-sĩ-quan Việt-nam đã làm lễ khánh-thành tại sở Pháo-thủ cửa Bắc, do quan Đại-tá Lefèvre chủ tọa. Nhà xéc trăng hoa treo cờ lịch sự để đón rước các quan khách, ngoài các quan Binh không kể, còn đến là các nhà thân thương Annam ở Hà-thành cả.

Thoạt tiên phường nhạc của đội pháo-thủ cử một bài rất hay rồi đốt pháo mừng.

Quan trung-úy Fan fon đứng chủ-trương việc khánh-thành ấy có đọc một bài diễn-văn cám ơn quan đại-tá cùng các quan binh và các nhà thân-thương Annam đã đến chứng kiến đông đủ như vậy tỏ ra rằng các ông thật có lòng quyến-ái các hạ-sĩ-quan lắm. Ngài lại cám ơn ông François Ng-huy-Hợi cùng những ông cùng [illegible] giúp việc khánh thành nhà xéc.

Rồi đến M. Ng-văn-Dang là phó quản cũng đọc một bài bằng chữ Pháp, lời lẽ trơn tru lắm, tỏ lòng cảm ơn quan Đại-tá cùng các vị tọa Kế đến M. François Ng-huy-Hợi đọc một bài diễn-văn đáp Quan Đại-tá Lefèvre cũng đem lại mấy lời. Ngài nói đại khái rằng khi ngài mới đến đây ngài đã nghĩ ngay đến việc lập ra một nhà xem sách để ngoài cái giờ làm việc nhà binh, các hạ sĩ quan Annam có thể học thêm cho rộng được trí thức ra cùng là các ổ tiêu khiển không hại và được tinh thần và binh thức. Ngài có ngợi khen cái trí dũng cảm của các binh sĩ Annam đã đúng ngày dự những trận đánh tại Trung-hoa về việc Quyền phỉ ngày trước, và vân vân. Đoạn rồi các quan khách uống rượu *champagne* mừng cho nhà hội.

Cử tọa dự hội hôm qua ai cũng có lòng sốt sắng quyên tiền hoặc các thứ sách để giúp thư viện của hạ-sĩ-quan. Chắc rằng nay mai còn nhiều nhà từ thiện quyên giúp nữa.

AU CINÉMA PALACE
Du mercredi 16 au mardi 22 Nov. 1927
LA VEUVE JOYEUSE

Sáng ăn điểm tâm bột PHOSCAO, rẻ tiền lại bổ
Bán tại L U. C. I. A đại lý độc quyền

MUỐN BÁN
1 cái xe ô-tô *Salmson* 10 c. v. máy còn tốt sơn lại hết cả.
Hỏi tại bản quán 7.125

CHỈ CÓ MỘT THỨ THÔI

Thuốc đau mắt vàng rất công-hiệu mà quý-khách đã hoan nghênh bấy nay thì ở trên lọ thuốc phải có biên rõ « *COLLYRE JAUNE selon la formule du Dr Cenan* »

Thuốc cũng vàng, giấy giăn lọ cũng vàng mà giấy bọc cũng vàng, các quý khách nên đòi bằng được như thế thì [illegible]

Bán tại hiệu bào-chế
CHASSAGNE

CÁC NHÀ DÙNG BỘ ẢNH NÊN BIẾT

Vì hiệu bào chế Montès, 54 phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được rẻ, nên hiệu ấy lại có thể bán được cả chất Hyposulfite de Soude, Bisulfite de Soude, Sulfite de Soude, Hydroquinone và tất cả các thứ dùng vào nghề ảnh theo giá rất rẻ.
● Viết thư mà hỏi giá.

Tòa án Trừng-trị. — Sáng hôm nay tòa án Trừng-trị xử những việc sau này:

Giả-mạo. — Việc Sái-văn-Lộc, quán ở Hưng-yên bị thưa là trước đã cùng với con trai tên là Xuân làm văn-khế bán ba mẫu ruộng cho một người tên là Tạ-Cơ nhà ở phố Hàng Đào số 63 Hanoi lấy 390 đồng rồi sau thấy con trai chết lại thông-đồng với Lê-văn-Thúy và Phạm-v-Thiều làm mạo chúc thư về việc ruộng ấy và chối không hề bán bao giờ, thì nay tòa tuyên án tha cho Sái-văn-Lộc, Lê-văn-Thúy và Phạm-v-Thiều, vì xét không đủ chứng cớ.

Hành hung. Ng-v-Cơ làm công phát vé hành-khách ô-tô của hiệu Nông-Hưng-Long chạy đường Hanoi Haiphong vì chuyện tranh hành-khách đánh một người *chauffeur* tên là Lan làm ở hiệu ô-tô khác, bị tòa phạt 25 quan.

Cắt khuy vàng — M. Lê-Anh làm thư-ký, lúc ở xe định xuống chỗ bờ hồ Hoàn-kiếm bị tên Lê-v-Luân đến cạnh cắt mất 2 cái khuy vàng, khi nắm lấy nó thì nó bỏ ngay 2 cái khuy vào mồm rồi nuốt mất. Tòa phạt đứa ăn cắp ấy 3 tháng tù.

Bội tín. — Lê-văn-Minh thợ làm mũ cho hiệu Hai Chinh có vay của chủ 10 đồng trước Khi vay thì xin trừ vào tiền công mỗi tháng 1 đồng. Nhưng làm chưa trừ nợ thì bỏ việc đi. Có trát đòi bên bị cáo không đến hầu. Tòa tối chứng tá rõ kết án phạt vắng mặt Lê-văn-Minh 25 quan.

Con đỏ bất lương. — Lương-thị-Nhớn ở làm con đỏ cho một người tên là Ang-Dinh được ít lâu rồi nhân dịp chủ đi vắng và người nhà ngủ lấy dây thép mở khóa hòm của chủ ăn cắp 6 đồng. Tòa phạt con đỏ bất lương ấy 1 tháng tù.

Lừa đảo. — Lê-thị-Thìn ở tỉnh Bắc-ninh có lấy một người tây phó quản ở Đáp-cầu mới được một đêm rồi vì duyên không ưa, phận không đẹp, đôi bên dứt tình nhau. Người phó-quản làm đơn đi thưa là hôm đến nhà Lê-thị-Thìn, có để ở đấy bộ quần áo và cái đồng-hồ quả quít, sau cho người đòi không chịu trả lại, có viện hai người làm chứng. Hỏi thì Lê-thị-Thìn khai đã trả lại người phó quản ấy rồi, nhưng vì không có ai làm chứng cho nên tòa phạt thị ấy 25 quan

Lại việc giả-mạo nữa. — M. Đặng-trần-Bá buôn bán ở phố hàng Bồ, có cho em tên là Đặng-trần-Khai 71 tuổi vay một món tiền biên có văn tự. Sau thấy người em để quá hạn không trả xong món nợ ấy mới đi thưa. Hỏi hai người em khai có giao cho con trai tên là Đặng-trần-Hồ đem đến nhà anh trả một lần 130 đồng một lần 40 đồng và một lần 250 đồng, hiện con trai có đưa biên về. Sau so tự dạng tại cái biên là 130 đồng và một cái 250 đồng là giả. Bởi nguyên đơn cho là chính đến nhà lấy giấy facture có dấu hiệu và chữ ký của người các làm mạo biên lai ấy. Hỏi tại Đặng-trần-Hồ khai là có nhận tiền đem trả cho rõ thấy bác đưa biên lai cho thì cầm về, vì không biết chữ nho và lấy tình bác cháu nên thấy đưa biên-lai thì cứ cầm lấy, chứ không biết là giả-mạo thế nào. Việc này tòa còn đương xét.

Tàu đụng nhau — Đêm 17 Novembre vừa rồi, chiếc tàu *Dragon* của hãng tàu Bạch-thái Bưởi ở Nam-định lên Hanoi, vừa khởi hành được một chốc thì chiếc tàu *Long-môn* của hãng tàu Tong-Fa cũng khởi hành lên. Khi tới Hưng-yên, tàu *Dragon* dừng lại cho khách, cách một lúc thì tàu *Long-môn* cũng tới đấy, và dừng lại ở mé trên một chút cho khách ở tàu ấy nữa.

Tàu *Dragon* chờ khách xong rồi, lại khởi hành đi, nhưng vì tàu *Long-môn* dài quá, thành thử chạm phải, nhưng không hại gì mấy. Người cầm máy tàu *Long-môn* liền mở hết sức máy cho tàu chạy để lấy lại sức, thành thử nước cuộn lên, đắm mất một chiếc thuyền vừa chở hành khách và hàng hóa ở tàu ấy ra; nhưng may không ai việc gì cả.

Tàu *Long-môn* chạy về tới Bát-tràng, vì máy có hơi sai, không đi được nhanh nữa, nên có tàu *Long-giang* sang dắt về bến Hanoi.

Thuốc lá MÉLIA là thứ thuốc ngon nhất, phẩm nhà lịch-sự là thết khách bằng thuốc lá MÉLIA
Bán buôn tại L'U.C.I.A. Đại-lý độc-quyền

Lớp dạy tối. — Tại Trung Bắc Học Hiệu bây giờ cũng có lớp dạy tối để dạy học-trò thi vào trường Bảo-hộ hay trường Sư-phạm hoặc vào làm ở các công-sở.

Giấy xin học phải gửi đến ông Hiệu trưởng ở phố nhà Thờ (rue Lamblot) số 22.

Kỳ thi tri-phủ. — Kỳ thi tri-phủ năm nay chỉ có hai ông cử-nhân ứng-thi mà số lấy đỗ thì có một. Hội-đồng sát hạch đã chấm xong rồi, M. Đỗ-kim-Ngọc được trúng tuyển, nhưng nghe đâu Hội-đồng lại xin lấy cả người thứ hai nữa. Việc ấy còn đợi quan Thống sứ y.

Hát cải lương. — Phường hát cải lương Nghĩa-hiệp ban ở Saigon vừa tới Hanoi, đã hát tạm tại rạp Quảng-lạc từ tối hôm qua. Bản quán có lời chúc phường hát mới được thịnh vượng.

Cưa thả cọp ra làm gì? — Cách mười hôm trước đây, có một người tên là Nguyễn-v.-Hy, đang đêm lên chỗ chuồng cọp vườn bách-thú, lấy lưỡi cưa cưa cái song sắt ở chuồng cọp để cho cọp ra, nhưng may cưa cưa xong thì có lính đi tuần đêm bắt được, tống vào nhà thương điên, vì xét ra anh chàng ấy có tính điên cuồng như thế.

Thế nào, đến đêm 17 rạng 18 vừa rồi, anh điên ấy lại trốn ở nhà thương ra được, lại dò lên trại bách thú, bẻ khóa chuồng cọp ra, nhưng may thay giữa lúc ấy người phu canh ở đó sực thức dậy, lại bắt được, nếu không thì thực khốn.

Hiện người điên ấy nay đã lại bị tống vào nhà thương điên và giữ gìn cẩn thận rồi.

Lại mất trộm dây điện thoại. — Đêm ngày 20 Novembre có kẻ trộm cắt mất hai quãng dây điện thoại bằng đồng dài 600 thước tây ở kilomètre 65 đường Hanoi — Haiphong, thuộc địa phận làng Lai-vu, huyện Kim-thành, tỉnh Haidương, chỗ dây ấy nặng hơn 19 cân tây và đáng giá 21 p. 80

Lĩnh công non trốn mất. — Tên Đỗ-văn-Vọng, 26 tuổi quán làng Nghiêm-xá, phủ Thường-tín tỉnh Hà-đông đến làm thợ mộc cho hiệu Nguyễn-văn-Cung, phố hàng Xã số 40, vay công trước 25 p. rồi bỏ trốn đi.

Nay đã bắt được tên Vọng giam tại sở Mật-thám để xét hỏi.

Ngạch tòa sứ. — M. Nguyễn-tấn-Hưng, thư ký tập-sự, niên-bổng 450 đồng, Thái-nguyên, nay được thăng thư-ký hạng sáu.

M. Trần-văn-Trước, thư-ký tập-sự, niên bổng 350 đồng ở Hà-giang, nay được thăng thư ký hạng tám.

Ngạch tri châu. — M. Nguyễn Tiến Huy, tri-châu hạng nhất, hàn-lâm-viện tu soạn (6.2) nay được về hưu và thăng hàn-lâm-viện trước-tác (6.1).

Trèo cây bị ngã. — Ngày hôm qua vào hồi 2 giờ rưỡi một đứa bé tên là Đoàn-văn-Lai 12 tuổi trèo lên một cây me ở đường bờ hồ trước cửa nhà máy đèn, lấy quả, chẳng may bị ngã xuống đất, tức thì đưa ngay vào nhà thương, song mãi vẫn chưa thấy tỉnh lại.

Không chữa tật ma men. — Ngày hôm qua vào hồi 9 giờ 15 tối, một người nằm ở trước vỉa đường Vũ-Thạch ở phố hàng Giò. Hỏi tên là Ng-văn-Lân vốn có bệnh rượu, hôm 14 cũng vì say rượu nằm ở ngoài đường phải đưa lên cẩm, thế mà vẫn không chừa. Lần này lại say quá nên phải đưa ngay vào nhà thương.

Sữa hiệu BERNA là thứ sữa người ốm nên dùng.
Bán tại sở LU' C. I. A. Đại-lý độc quyền

NÊN NÀI

Nên nài với hiệu bào-chế mà mua lấy thứ chính hiệu QUINTONINE, vì có những thứ làm giả không có tính chất hay như thứ thuốc chính hiệu. Có hiệu nào đưa thứ thuốc khác để thay vào chớ có nhận, và nên xoát rõ cái tên QUINTONINE

Thuốc QUINTONINE là một thứ thuốc dùng thay cho extrait de quinquina rất tốt. Cách chế thuốc ấy mới lạ, chế theo phép khoa học, nên thuốc ấy thành ra một thứ thuốc bổ, và một thứ khai vị thượng hạng. Một lọ QUINTONINE giá là 0p.60.

Bán tại: hiệu bào-chế L. BLANC, phố Paul-Bert. Hanoi.

Đã in xong lịch sang năm rồi — Xin kính-cáo để các nhà đại công-thương cùng các tư gia gần xa biết rằng lịch sang năm của bản-quán đã in xong, vậy các ngài muốn mua buôn hay muốn đặt cho hiệu các ngài thì xin kíp đến bản-quán mà chọn trước lấy các kiểu vẽ đẹp, nếu chậm thì người ta chọn hết mất.

Sau đây bản-quán xin thử in ngày mồng một tết ta sang năm ra làm mẫu để các ngài xét thì đủ biết lịch của bản-quán rõ ràng tiện lợi hơn các thứ lịch khác là thế nào:

JANVIER	正月大 Kiến Giáp-dần — Sóc Nhâm-tuất
23	初壹 Ngày Nhâm-tuất Hành-Thủy — Sao-Tâm — Trực-Thu Kị: Thượng biểu — Xuất-hỏa — [illegible] — Quyết-[illegible] — Ngật khuyển.
LUNDI	TIẾT NGUYÊN-ĐÁN
L. S. Raymond Fête du nouvel An annam 1er jour du 1er mois de Mậu Thìn	Cúng lễ nên dùng giờ [illegible] Tị đều được [illegible] Xuất hành nên đi về phương Đông dùng giờ [illegible] đến được [illegible] giờ Tị thì đón được [illegible] quí nhân.

Giá lịch của bản-quán bán như sau này:

Từ 100 trở lên	0$35 một
Từ 50 đến 99	0 40 »
Từ 1 đến 49	0 45 »
Tiền cước 1 quyển	0 25 »
» 2 quyển	0 40 »

Các ngài ở xa, muốn mua lẻ tưởng nên rủ nhau mua chung cho nhẹ tiền cước thì hơn.

Ai muốn hỏi gì xin cứ viết thư về cho ông Quản lý nhà in bản-quán như sau này:

M. Bùi-Xuân-Thành
61-63, Rue du Coton, Hanoi.

VIỆC BẮC-KỲ

HÀ ĐÔNG (Thanh-trì)

Việc cải-lương ở một xã kia! — *Bản quán tiếp được mấy câu sau này:*

Đã hơn sáu tháng nay ông chánh hương-hội cựu ở một xã kia là người học thức sốt sắng vì việc cải-lương hương-chính, mỏi mệt vì trông coi việc dân luôn 8 năm đã xin nghỉ thì Hội-đồng tộc-biểu mới này là tụi mọt khi xưa lại cậy cụ ra [illegible] hành-động trong hương-chính một cách kỳ-khôi. Nguyên vì chánh-hội bây giờ là một bác lý cựu thâm niên, từ khi ra xuất diện đến giờ sổ sách còn bỏ trắng, phân xử toàn bằng mồm miệng, có việc gì thì lập biên-bản tại gia đem ra ký rồi cất đi một chỗ, lạ quá! Bắt được đồ ăn trộm xét xử chẳng ra sao rồi phạt lung tung mỗi người 3 hào, lại không vào sổ thu ngân, thậm chí đến người mất của lại phải đem tiền ra hội-đồng chuộc lấy đồ về, vậy rồi tiền bay đi đâu lạ thật!

Từ ngày cải-lương (août 1919) đến bây giờ Hương-hội cựu vẫn cho thu lúa sương mỗi sào 5 xu theo hương-ước thượng quan duyệt y ngày 10-5-1922 cho công bình và không ai ta-thán tuần lấy lúa nhiều ít thiệt cho chủ điền, đến hội-đồng bây giờ thì để cho tuần lấy lúa đến bó, chủ điền ta-thán, nào tuần có theo hương ước điều thứ 17 cứ 3 năm làm một lượm đâu, cứ tùy mặt lấy tràn, bé to có khi bằng cái bồ nhỏ.

Công việc hành-chính không ra sao, động có việc quan đáng đi hai người thì kéo đi một lũ khai báo xong lại ra hàng say sưa, nào thịt chó, thịt bò, ăn uống như có lẽ họ bỏ tiền túi ra chăng? Tôi là một người chân-chính lân-cận không vì lẽ hiềm-nghi gì mà bới vết, chỉ trông thấy trước kia làng này thế nào bây giờ thế nào mà nhớ công lao người trước chúng tạo lên bao nhiêu việc công ích, tốn công tốn của, nên nhờ báo-chương đăng cho mấy lời nhắn nhủ bà con cũng là người thâm trí nhe phong đấy mà nên trông gương trước cho con em được nhờ.

Bây giờ là lúc văn-minh tiến-bộ, đổi cũ thay mới, chính-đốn sao cho làng xóm nên mỹ-tục, các ông cũng có phần danh-vị, mà nếu cứ chứng nào tật ấy, thì chỉ tổ cho khách bàng quan đàm tiếu thôi!

Thanh-vân lai cảo

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM

(Payements en timbres-postes)

Nhiều ông gửi tiền trả bản-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài trừ ra những tiền đổi chỗ ở, còn thì bản-quán không nhận tiền gì trả bằng con-niêm cả.

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

Marius reprit :

J'y songe, il faut que tu saches mon adresse, il peut arriver des choses, on ne sait pas, je demeure chez cet ami appellé Courfeyrac, rue de la Verrerie, numéro 16.

Il fouilla dans sa poche, en tira un couteau-canif, et avec la lame écrivit sur le plâtre du mur :

16, rue de la Verrerie.

Cosette cependant s'était remise à lui regarder dans les yeux.

Dis-moi ta pensée. Marius, tu as une pensée. Dis-la-moi. Oh! dis-la-moi pour que je passe une bonne nuit.

— Ma pensée, la voici : c'est qu'il est impossible que Dieu veuille nous séparer. Attends-moi après-demain.

— Qu'est-ce que je ferai jusque-là ? dit Cosette. Toi, tu es dehors, tu vas, tu viens. Comme c'est heureux, les hommes! Moi, je vais rester toute seule. Oh! que je vais être triste! Qu'est ce que tu feras donc demain soir, dis ?

— J'essayerai une chose

— Alors je prierai Dieu et je penserai à toi d'ici là pour que tu réussisses. Je ne te questionne plus, puisque tu ne veux pas. Tu est mon maître. Je passerai ma soirée demain à chanter cette musique d'*Euryanthe* que tu aimes et que tu es venu entendre un soir derrière mon volet. Mais après-demain tu viendras de bonne heure. Je t'attendrai à la nuit, à neuf heures précises, je t'en préviens. Mon Dieu! que c'est triste que les jours soient longs! Tu entends, à neuf heures sonnant je serai dans le jardin.

— Et moi aussi.

Et sans se l'être dit, mus par la même pensée, entraînés par ces courants électriques qui mettent deux amants en communication continuelle, tous deux enivrés de volupté jusque dans leur douleur, ils tombèrent dans les bras l'un de l'autre, sans s'apercevoir que leurs lèvres s'étaient jointes pendant que leurs regards levés, débordant d'extase et pleins de larmes, contemplaient les étoiles.

Quand Marius sortit, la rue était déserte. C'était le moment où Eponine suivait les bandits jusque sur le boulevard.

Tandis que Marius rêvait, la tête appuyée contre l'arbre, une idée lui avait traversé l'esprit ; une idée, hélas! qu'il jugeait lui-même insensée et impossible. Il avait pris un parti violent.

VII

Le vieux cœur et le jeune cœur en présence

Le père Gillenormand avait à cette époque ses quatrevingt-onze ans bien sonnés. Il demeurait toujours avec mademoiselle Gillenormand rue des Filles-du-Calvaire, n° 6, dans cette vieille maison qui était à lui. C'était, on s'en souvient, un de ses vieillards antiques qui attendent la mort tout droits, que l'âge charge sans les faire plier, et que le chagrin même ne courbe pas.

Cependant, depuis quelque temps, sa fille disait : mon père baisse. Il ne souffletait plus les servantes; il ne frappait plus de sa canne avec autant de verve le palier de l'escalier quand Basque tardait à lui ouvrir. La révolution de Juillet l'avait à peine exaspéré pendant six mois. Il avait vu presque avec tranquillité dans le *Moniteur* cet accouplement de mots : M. Humblot-Conté, pair de France. Le fait est que le vieillard était rempli d'accablement. Il ne fléchissait pas, il ne se rendait pas, ce n'était pas plus dans sa nature physique que dans sa nature morale; mais il se sentait intérieurement défaillir. Depuis quatre ans il attendait Marius, de pied ferme, c'est bien le mot, avec la conviction que ce mauvais petit garnement sonnerait à la porte un jour ou l'autre ; maintenant il en venait, dans de certaines heures mornes, à se dire que pour peu que Marius se fit encore attendre... — Ce n'était pas la mort qui lui était insupportable, c'était l'idée que peut-être il ne reverrait plus Marius. Ne plus revoir Marius, ceci n'était pas même entré un instant dans son cerveau jusqu'à ce jour ; à présent cette idée commençait à lui apparaître, et le glaçait. L'absence, comme il arrive toujours dans les sentiments naturels et vrais, n'avait fait qu'accroître son amour de grand-père pour l'enfant ingrat qui s'en était allé comme cela. C'est dans les nuits de décembre, par dix degré de froid, qu'on pense le plus au soleil. M. Gillenormand était, on se croyait, pardessus tout incapable de faire un pas, lui l'aïeul, vers son petit fils ; je crèverais plutôt, disait-il. Il ne se trouvait aucun tort, mais il ne songeait à Marius qu'avec un attendrissement profond et le muet désespoir d'un vieux bonhomme qui s'en va dans les ténèbres.

Il commençait à perdre ses dents, ce qui s'ajoutait à sa tristesse.

M. Gillenormand, sans pourtant se l'avouer à lui-même, car il en eût été furieux et honteux, n'avait jamais aimé une maîtresse comme il aimait Marius.

(A suivre)

Những kẻ-khốn-nạn

[illegible]

(Tiếp theo)

Marius lại nói :

— À tôi nhớ đến một điều. Mình cần phải biết chỗ tôi ở. Biết đâu, ngộ xảy ra việc gì chăng. Tôi ở trọ nhà người bạn tên là *Courfegrac* đó, ở con đường Lò Pha-lê, số 16.

Cậu rờ tay vào túi áo lấy ra một con dao nhỏ mà vạch vào tường mấy chữ :

16, đường Lò Pha-lê.

Cosette lại nhìn vào mắt cậu mà rằng :

-- *Marius* mình hỡi, âu là trong đầu mình nghĩ thế nào nói cho tôi biết. Tất-nhiên mình có nghĩ làm sao. Ngỏ cùng tôi biết nào. Ngỏ cùng tôi biết mấy, để đêm nay cho tôi ngủ yên giấc !

-- Tôi nghĩ như thế này. Không có lẽ nào Chúa-Trời lại phân rẽ đôi ta ra được. Mình chờ tôi cho đến ngày kia.

— Từ nay cho đến ngày kia thì tôi làm cái gì ? Mình thì đường cái thênh-thang, đi được lại được. Đàn ông thật là sướng. Còn tôi thì một mình vò-võ. Rồi thì buồn biết là dường nào ! Tối mai mình làm gì thế vậy, nói cho tôi biết, hử ?

— Tối mai tôi cố làm một việc này.

--Nếu vậy thì để rồi tôi cầu xin Chúa, từ giờ đến đó tôi luôn-luôn tưởng đến mình để cho mình được thành công. Tôi không hỏi mình nữa vì mình không muốn nói. Mình là chủ tôi. Suốt buổi tối mai, tôi xin hát cái bài trong tập nhạc *Euryanthe* là bài nhạc mình yêu, trước kia thường mình đứng núp ngoài cửa mà nghe đó. Nhưng tối kia thì mình đến sớm, nghe. Chập tối tôi sẽ chờ mình. Đúng chín giờ, mình nhớ, nghe. Trời ơi là trời, ngày dài quá, buồn là dường nào ! Mình nghe, chín giờ đánh chuông thì tôi chờ ở ngoài vườn này rồi.

-- Tôi cũng thế.

Hai người không bảo nhau, mà cùng một tư-tưởng, tự-hồ có những luồng điện nó lôi kéo hai kẻ thương-nhau, luôn-luôn thông-đồng với nhau, hai người cùng say đắm cho đến trong cơn đau-khổ cũng vẫn say sưa khoái-lạc, tự dưng ôm lấy nhau, không ngờ rằng hai cặp môi gặp nhau, trong khi ấy thì bốn con mắt, mê hoảng vì sướng mà lệ dàn chan-chứa, cùng nghếch lên trông sao trên trời.

Khi *Marius* đi ra thì ngoài đường vắng ngắt. Chính giữa lúc ấy là lúc con *Eponine* theo chân sáu đứa kẻ-cướp cho ra đến tận đầu đường.

Số là trong khi *Marius* gục đầu vào gốc cây mà nghĩ, thình-lình đã nẩy ra một ý kiến ; than ôi ! ý-kiến ấy tự *Marius* cũng đã cho ngay là vô-lý không thể sao thi-hành được. Cậu quyết mưu ấy thật là một mưu liều-lĩnh.

VII

Lòng già lòng trẻ gặp nhau

Thuở ấy cụ *Gillenormand* vừa chín-mươi-mốt tuổi. Cụ vẫn ở với bà con gái ở đường *Filles du-Calvaire*, số 6, cái nhà cũ đó là nhà của cụ. Độc-giả còn nhớ, cụ vốn là một ông già lối cổ, dõng-dạc mà chờ chết, tuổi nhiều dẫu nặng hai vai nhưng không thấy trĩu, những nỗi ưu-phiền cũng không còng nổi được lưng.

Tuy nhiên, đã ít lâu, bà con gái thường nói : Cha tôi độ rầy kém lắm. Bây giờ thì cụ không đánh con ở nữa, khi cụ gọi cửa mà thằng *Basque* chậm ra mở, cụ cũng không lấy gậy đập vào bậc cửa mạnh được như ngày trước nữa. Việc cách-mệnh tháng bảy cũng chỉ làm cho cụ bức-bối gọi là trong sáu tháng mà thôi. Cụ đọc báo *Moniteur* (quan báo) thấy những câu như là : « *M. Hamblot-Conté*, Pháp-quốc quốc-lão » cũng gần lãnh-đạm. Thì ra cụ nhiều nỗi ưu-phiền quá. Cụ dẫu chẳng nghiêng, chẳng té, chẳng tho, chẳng chịu, bởi vì cái dũng-cảm của cụ, cái khí-khái của cụ không thể chịu nghiêng, chịu hàng được, nhưng cụ nghe trong mình thấy núng. Trong bốn năm trời cụ vững chân mà chờ *Marius*, yên-trí rằng thằng cháu mất-dạy thế nào cũng có hôm về gõ cửa. Đến độ rầy thì có hôm cụ buồn rầu quá, đã nghĩ lẩn-thẩn đến câu : nếu thằng này nó cứ nấn-ná mãi không về cho mau thì... -- không phải là cụ lo gì chết, duy cụ chỉ lo rằng trước khi chết không được gặp mặt cháu. Không bao giờ được thấy mặt cháu nữa, câu ấy trước kia cụ chưa hề nghĩ đến lúc nào, mới đây cụ mới sực tưởng đến thì lạnh cả người. Trong nhân-tình phàm máu-mủ thương nhau thật, hễ cách mặt khuất lời lại càng thương lắm, cháu dẫu bạc, đang tâm như vậy mà đi, nhưng ông cũng vẫn thương. Nhứt là trong những đêm đông giá lạnh, hàn-thử-biểu xuống đến mười độ dưới con 0, thì người ta mới lại càng hay tưởng đến mặt-trời. Và cụ *Gillenormand* biết mình rằng ta không phải là người đi bước trước, ta là ông nó, không lẽ nào nó bỏ nó đi, ta lại phải đi rước nó về ; thà rằng ta chết còn hơn phải chịu những nước ấy. Ông xét mình không có lỗi gì đối với cháu, vậy mà ông tưởng đến nó lúc nào bồn-chồn tấc-dạ, ngao-ngán như ông già đã kề miệng lỗ, mà còn một việc chưa chu-toàn cho nó thỏa lương-tâm.

Răng cụ đã rụng vài cái, nghĩ đến lại thêm buồn-rầu.

Xét ra xưa nay cụ chưa từng yêu người nhân-ngãi nào cho bằng yêu cháu, nhưng câu ấy thì cụ một mình cũng không chịu thú-nhận với mình, những tưởng đến rằng có lẽ nào như thế được, cụ cũng đủ nổi hung lên và thẹn-thùng lắm rồi.

(Còn nữa)

• Những hồi từ đầu, đã in thành mười hai quyển, một bên chữ Pháp, một bên Quốc-văn bán giá như sau này :

Phần thứ nhứt	Quyển I	223 trang, bán	0$80
	» II	203	—	0$45
	» III và IV	159	—	0$[illegible]
	» V và VI	193	—	0$45
	» VII và VIII	319	—	0$65
Phần thứ hai	Quyển I	213 trang, bán	0$48
	» II và III	237	—	0$50
	» IV, V và VI	275	—	0$60
	» VII và VIII	231	—	0$50
Phần thứ ba	Quyển I, II và III	251 trang, bán	0$58
	Quyển IV, V, VI và VII	299	—	0$68
	Quyển VIII	305	—	0$68

Ở xa đính thêm tiền cước, mỗi quyển .... 0$20

Cả mười hai cuốn [illegible] .... [illegible]

Khảo về y-học cũ của ta

Cẩm-nang trích lục

Nữ khoa tạp chứng

Tự dục môn

(Tiếp theo)

Kinh dịch có chữ rằng :

« Nam nữ cấu tinh, vạn vật hóa sinh », nghĩa là (tinh khí âm dương giao hợp, hóa sinh muôn vật), đạo giời đất còn như vậy, nữa phương chi người ta. Người ta sinh dục, cốt nhờ có tinh huyết hỗn hợp, khi nào khí huyết khuy phạp mà sinh dục được, cho nên phép trăng ngọc cầu tự), trước hết phải điều kinh huyết của đàn bà và dưỡng tinh khí của đàn ông, kinh huyết đàn bà mỗi tháng hạ hành một lần là thường, nếu hạ hành không đúng kì, hoặc sớm hoặc muộn, hoặc một tháng thấy hai lần, hoặc hai tháng thấy một lần, hoặc năm bảy tháng không thấy hoặc thấy luôn luôn không chỉ, hoặc huyết sắp hành là đau bụng, cũng có khi đau bụng rồi huyết mới hành, hoặc huyết đen, hoặc huyết đỏ tía, hoặc huyết đỏ nhạt, cả cho đến bạch đới, bạch dâm, bạch trọc, tổng thị là huyết hư cả. — Đàn ông hoặc lao nhiệt, hoặc hư hàn, hoặc dương hư khí nhược, hoặc âm hư tinh nuy, hoặc thận hư tinh hoạt, hoặc tinh lãnh tinh thanh, hoặc lâm sự không kiên, hoặc kiên mà lưu chứ không sạ, (1) cả cho đến mộng di lâm trọc, tổng thị là khí hư cả. — Huyết khí hư thì không kết thai được, cho nên phải điều kinh huyết dưỡng tinh khí nếu kinh mạch đàn bà quân bình, chân tinh đàn ông xung dật, đó là âm dương hòa khí huyết vượng, thì bệnh chứng không sinh, mà sự trăng ngọc có thành hiệu. — nhưng khi hành sự cũng có phép, đàn bà nguyệt kỳ mới chỉ, kim thủy vừa sinh, thì tử cung mở rộng, có thể nhiếp thụ tinh khí đó chính là lúc thái hòa ngưng hợp, vậy ta nên hành sự, để hiệp ứng với diệu hóa giời đất, chớ đừng sai những cái thời giờ quí báu ấy. — Còn như muốn sinh con giai hay con gái thì cần phải biết rằng : sau khi kinh chỉ ngày thứ nhất và ngày thứ ba, huyết mới chứa sinh nhiều, mà cùng nhau giao hợp, thì tinh nhiều hơn huyết thai tất kết thành hình con giai tức là nghĩa kiền đạo thành nam vậy ; sau khi kinh chỉ ngày thứ tư và ngày thứ sáu, huyết sinh nhiều mà cùng nhau giao hợp thì huyết nhiều hơn tinh, thai tất kết thành hình con gái, tức là nghĩa khôn đạo thành nữ vậy. Lại nghĩa nữa : âm huyết tới trước dương tinh tới sau, thì tinh lọt vào trong huyết, huyết bao bọc ở ngoài tinh, dương ở trong âm ở ngoài mà thành ra tượng quẻ khảm (2) thế là tinh thắng huyết mà dương là chủ cho nên thành hình con giai; dương tinh tới trước, âm huyết tới sau, thì huyết lọt vào trong tinh, tinh bao ở ngoài huyết, âm ở trong, dương ở ngoài mà thành ra tượng quẻ ly (3) thế là huyết thắng tinh mà âm là chủ cho nên thành hình con gái các nhà chẳng ngọc (4) phải nên biết.

Lời dặn

Trong bài này có nhiều chữ dịch giả không thuyết ra nôm âm vì nghĩa quê kịch lắm, xin độc giả ý hội.

∴

Thận tạng chủ tàng tinh, tinh có vượng mới kết thai được, cho nên đàn ông hiếm đường con cái, các nhà thường trách bởi tại thận, có biết đâu rằng : thận hỏa tức là một ông tướng đó thôi, chứ tâm hỏa mới là một ông vua cầm quyền vận hóa, ngôi vua có ninh tĩnh thì tướng mới phục tòng mà hóa sinh tinh huyết, nếu tâm được mạch quân hỏa động, thì huyết sôi dậy, thần nguyên hư háo không giao xuống thận tạng. bởi vậy thận thấy hư hàn, mà chân tinh vọng tiết thế có phải rằng tướng hỏa là bởi tự chủ nhiều loạn hay không ? vậy thì sự hiếm cũng bởi tự tâm nữa chứ không những thận, xem ngay như những người giàu sang, phần nhiều không sinh dục, dục tùng thì tình thương, sang trọng thường lao tâm, lao tâm thì thần tổn, nên có người năm bảy vợ cũng chẳng thai nghén gì, cái đó thực đã làm chứng có cho các nhà trăng ngọc, và lại người ta ai cũng vậy. ba mươi tuổi giở đi tinh khí dần suy, không cứ là ham mê tửu sắc, phàm cùng vật ngoài giao tiếp, khi nói khi cười, khi đùa khi giận cũng đủ hao tán tinh thần, nữa phương chi lao tâm dịch chí, làm cho hại khí thiên hòa, thì mong trăng ngọc sao được ?

(Còn nữa) **Phùng-năng-Tĩnh**

---

(1) Lưu là tinh chảy dượi ra. Sạ là tinh bật ra như thể bắn tên vậy. — Kiên mà không sạ, là tướng hỏa cường chân dương nhược.

(2) Khảm trung mãn (☵) nghĩa là vạch dữa liền, hai vạch ở ngoài đứt, vạch liền thì tượng khí dương, vạch đứt là tượng khí âm. (Dương ở trong làm xương, âm ở ngoài làm da thịt).

(3) Ly trung hư (☲) nghĩa là vạch dữa đứt, hai vạch ở ngoài liền, vạch đứt thì tượng khí âm, vạch liền thì tượng dương. (Âm ở trong làm xương, dương ở ngoài làm da thịt).

(4) Chủng ngọc nghĩa là vun dồng cây ngọc, tức là ý cầu tự, nói đứa con đẻ ra quí như ngọc vậy.

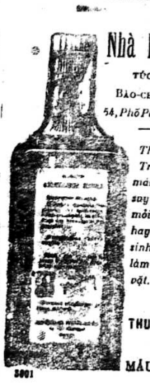

Nhà Ba-chuông
TỨC LÀ HIỆU
BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết xấu. Trị bệnh mất máu, khí huyết suy yếu, thân thể mỏi mệt gầy còm, hay vì kém huyết sinh ra rạo phổi, làm cho hay họ vặt.

ẤY LÀ :
THUỐC NƯỚC
BỔ HUYẾT
MÁU BÒ 1$50

Một việc có ích nên chu-ý

Đã một năm rưỡi nay, sau khi khảo-cứu tìm-tòi mãi, bác-sĩ CASAUX có cho chúng tôi cái phương-pháp chế ra thứ thuốc đau mắt COLLYRE JAUNE lấy tên hiệu của ngài. Tự bấy đến nay, người Tây, người Nam đã mua dùng tới 100.000 lọ thuốc ấy rồi, ai nấy đều thấy hiển-nhiên là thứ thuốc rất công-hiệu và đều công-nhận rằng nhà nào ít ra cũng cần phải có trữ lấy một lọ thuốc COLLYRE JAUNE mới được. Mà thật thế, người ta đã chứng-nghiệm rằng, phàm người nào mới mắc phải chứng đau mắt, mà mỗi ngày cứ hai ba bận rỏ ngay mấy giọt thuốc COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CASAUX vào mắt đau, kỳ cho tới lúc mắt khỏi hẳn đỏ, thì tránh được hết thảy mọi chứng đau mắt nguy-hiểm có thể làm đến thong-manh. (Trong kỳ sau ta sẽ nói đến vấn-đề này). Nay hãy xin nói để độc-giả biết một việc mới cải-lương về việc chế ra thứ thuốc COLLYRE JAUNE ấy của bác sĩ CASAUX.

Nguyên xưa rày thứ thuốc COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CASAUX vẫn đựng vào trong một cái lọ có nút chai nút kín ; khi muốn dùng thì mở nút chai ra, lấy cái ống rỏ giọt có bán kèm vào với lọ thuốc, cho vào lọ, lấy mấy giọt thuốc mà tra vào mắt.

Cái cách tra thuốc như thế thật có nhiều điều rất nguy-hiểm, nhưng được một điều rằng : thuốc COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CASAUX có sẵn nhiều chất trừ trùng rất tốt.

Những cái nguy-hiểm ấy là :

1. Cái nút lọ mở ra thường để ngay vào chỗ bụi bặm, có vô số giống trùng rất nguy-hiểm.
2. Nhiều khi nút mất, bụi ở không khí có chứa chan vi-trùng lọt vào trong lọ làm cho thuốc hóa đục-bẩn.
3. Sau khi tra thuốc rồi, cái ống rỏ giọt bỏ ở ngoài, bụi bặm ở không-khí bám vào rất bẩn.

Rồi nhiều khi người đau thấy thuốc đã vẩn đục, không dám dùng nữa, thế là phí mất tiền to!.

Lần này chúng tôi cố sức tìm cách để giải-quyết vấn-đề quan-trọng ấy, nhân vừa rồi sang Pháp về, chúng tôi mới tìm được cách mà giải-quyết được.

Cốt nhất là phải nghĩ cách làm sao chế ra cái lọ đựng cái ống rỏ giọt thuốc COLLYRE JAUNE có thể tránh không dây bụi được, mà lại bán được rẻ tiền. Nay chúng tôi hiện đã chế được thứ lọ đựng thuốc như hình vẽ sau đây.

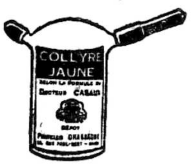

Đựng thuốc bằng lọ như thế, thì thật tiện-lợi lắm. Thứ lọ này rất thanh, có thể để cho rỏ giọt thuốc vào mắt được. Ngoài lọ có bọc cao-su cho khỏi bụi. Về mặt bên kia có cái vú cao-su. Khi kéo vú ấy ra, nghiêng lọ đi, lấy ngón tay ấn vào, như hình sau đây, thì cứ mỗi một cái ấn được một giọt thuốc chảy ra. Vậy khi tra thì tay trái vạch mắt đau ra, tay phải cầm lọ thuốc, ngón tay cầm lấy cái vú lọ, nghiêng lọ đi, ấn ngón tay vào vú, tự khắc thuốc rỏ vào mắt (xem hình sau đây).

Ta tưởng lại nên nói thêm rằng thứ thuốc COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CASAUX đựng vào lọ để trong cái hộp, có cả giấy chỉ bản mới cách thiết-yếu trong khi dùng bằng chữ quốc-ngữ và chữ nho. Có nói rõ cả cái cách đựng thuốc COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CASAUX theo lối mới ấy giữ nguyên tinh-chất thuốc được lâu dài hơn cách lối cũ là nhường nào.

0$30

Sau nữa, chúng tôi lại muốn rằng thuốc COLLYRE JAUNE của bác sĩ CASAUX vẫn cứ giữ được giá rẻ như cũ, vì đã là môt thứ thuốc cần dùng, thì phải định một giá dù người giàu, dù người nghèo cũng đều có thể mua được cả mới được. Bởi vậy chúng tôi định bán thứ thuốc COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CASAUX đựng trong lọ rỏ giọt, có giấy cắt nghĩa, có hộp đựng, cả thảy có ba hào chỉ thôi.

Lọ không, còn nguyên mũ lót bằng cao su và ống vú trả lại, mỗi cái năm xu.

0$05

Các ngài chỉ nên dùng thứ thuốc COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CASAUX thôi. Duy có thuốc ấy mới là thuốc đau mắt công-hiệu, hơn hết thảy các thứ thuốc khác bắt chước thuốc ấy mà làm.

Chớ quên rằng thuốc COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CASAUX là thứ thuốc rất hay và rất rẻ tiền.

Độc-quyền bán ở hiệu CHASSAGNE
59, phố Paul Bert, Hanoi

Dịch cổ văn

Hoạt-kê liệt chuyện

Tư-mã-Thiên

Đức Khổng-tử nói rằng: « Sáu kinh nói về cái đạo trị thiên-hạ cũng là một: lễ, để tiết chế lòng người, nhạc, để tuyên hòa tính người, thư, để dẫn việc cũ, thi, để đạt ý người, dịch, để thông biến, xuân-thu, để tỏ nghĩa. Thái-sử-Công (1) rằng: « Đạo giời lồng lộng, to rộng lắm thay! nói mà tài cũng có thể định được loạn. »

Thuần-vu-Khôn là người đến làm rể nước Tề, người cao không đầy bảy thước, biện bác trơn chảy, hằng đi sứ các nước, chưa từng khuất nhục.

Đang khi Tề-uy-Vương hay thích nhời nói bóng, (ý nói lộ chạm nọc) ham mê cái tiệc uống vui nhà xuốt đêm, say sưa mê mết, chính sự phó thác cho cả khanh, đại-phu, trăm quan hoang loạn, các nước đều đến xâm nhiễu, nước hồ nguy vong, chỉ độ giây phút, tả hữu chẳng ai dám can.

Thuần-vu-Khôn nói câu chuyện bóng rằng: « Trong nước có con chim lớn, đậu ở sân nhà vua, ba năm chẳng bay lại chẳng gáy (2), nhà vua có biết ý con chim ấy sao vậy? »

Vua rằng: « Con chim ấy chẳng bay thì thôi, bay tất đến giời, chẳng gáy thì thôi, gáy tất hãi người (3).

Bấy giờ mới triệu các quan lệnh trưởng các huyện, cả thảy bảy mươi hai người về triều, thưởng một người, giết một người. Cử binh đi ra, các nước hãi sợ! đều giả lại cả các chỗ đất đã lấn của nước Tề, oai danh lừng lẫy ba mươi sáu năm!

Hồi năm Uy-vương thứ tám, nước Sở đem đại binh sang đánh nước Tề. Vua Tề sai Thuần-vu Khôn sang nước Triệu xin quân cứu, mang trăm cân vàng, mười cỗ xe ngựa. Thuần-vu-Khôn ngửng mặt lên giời cười tướng lên mãi, giải mũ đứt phăng cả.

Vua hỏi: « Tiên-sinh coi cho là ít đó du? »

Khôn nói: « Đâu dám vậy! »

Vua hỏi: « Cười cái gì? »

Khôn nói: « Nay tôi từ phương đông lại, thấy bên đàng có kẻ lễ cầu được mùa, mang một cái giò lợn, một nậm rượu, mà khấn rằng: « đồng cao đầy vựa, ruộng thấp đầy xe, năm giống tốt lúa, san sát đầy nhà, » tôi thấy nó mang đồ cúng có ít, mà cái nó cầu được lại quá nhiều cho nên cười.

Bấy giờ vua Uy-vương mới mang vàng đỏ nghìn nén, ngọc trắng mười đôi, xe ngựa trăm cỗ.

Khôn từ mà đi, đến nước Triệu. Vua Triệu cấp cho tinh binh mười vạn, xe da nghìn cỗ. Quân Sở nghe bèn rút quân trở về.

Uy-Vương lấy làm hả dạ quá, đặt tiệc rượu ở hậu-cung, triệu Khôn cho uống rượu, hỏi rằng: « Tiên-Sinh có thể uống được bao nhiêu mà say? »

Thưa rằng: « Tôi uống một đấu cũng say, một hộc cũng say. » (1)

Uy-Vương rằng: « Tiên-sinh uống một đấu mà say, sao lại có thể uống được một hộc? Câu chuyện đó có thể cho nghe được chăng? »

Khôn rằng: « cho uống rượu ở trước mặt Đại-Vương, người giữ phép ở bên cạnh, quan ngự-sử ở đằng trước, Khôn sợ hãi khúm-núm mà uống, chẳng qua chỉ một đấu cũng đã say rồi, nhược bằng cha có ông khách tôn nghiêm, Khôn vén tay áo cúi quì, hầu rượu ở trước, khi ban rượu cho uống bưng chén dâng thọ, khép-nép mà uống, chẳng qua vài đấu đã say, phỏng như bè-bạn chơi-bời, lâu chẳng gặp nhau, chợt được trông thấy, vui bàn chuyện cũ, càng ngỏ tình riêng, có thể uống được năm sáu đấu cũng say, đến như xóm làng hộ-họp, giai gái ngồi đùa, chén rượu kề cà, bầy cuộc đánh toan, đưa đàn dắt lũ, trước kẻ gieo hoa, sau người dơi xuyến, những cuộc vui thú, có thể uống được tám đấu mà say, ngày tối rượu tàn, chung bàn lộn cốc, giai gái ngồi lẫn, dầy dép lộn phèo, đĩa chén ngổn ngang, trên thềm tắt nến, chủ nhân lưu Khôn ở lại mà tiễn khách đi, to là chật cúc, thoảng thấy mùi hương, đương lúc bấy giờ, lòng Khôn rất vui uống được một hộc. Vậy nên có câu nói rằng: « Rượu quá tai loạn, vui quá tai thương, muôn sự thế cả. Vua Tề rằng « phải » liền bãi cái tiệc uống xuốt đêm, lấy Khôn làm quan tướng tiếp khách các nước.

Tuyền-văn-Tử

---

(1) Thái-sử-Công, tức Mã-Thiên.

(2) Chẳng bay, chẳng gáy; vì vua làm vua đã lâu, mà lười bỏ chính sự

(3) Bay đến giời, gáy hãi người: vua có ý tự phụ là người phi thường.

(1) Đấu, hộc, đó là câu khôi-hài, chứ không phải thực uống được một đấu, một hộc, chỉ từ chữ (tửu vô lượng) hiện ra, khéo về trong cái vô-lý nói có chí-lý.

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Đạo cha con

(Tiếp theo)

Hoàng-tử thấy mọi người nói như thế, trước còn ngờ, sau lấy làm quái lạ mà sinh ra lòng kinh sợ, nghĩ thầm rằng cha đã chết đi, mà linh hồn bỗng tự dưng phát hiện ra ở trên thế giới tất là có điều oan ức gì đó chứ không sai. Hồn có thiêng liêng, hoặc là trông thấy đứa con yêu này mà nói rõ sự chết oan cho biết. Hoàng-tử định theo mấy tên binh sĩ, cầu thấy linh hồn cha hiện lên cho yên tấm lòng. Nếu chỉ thấy tiếng đồn như thế, mà không được thấy hồn hiện, thì lại càng sầu như cắt ruột, khổ không xiết kể.

Ngày dài thăm thẳm, bóng tịch dương chưa ngậm non đoài, chính là lúc hoàng tử đương bồi hồi thất vọng, ngơ ngẩn trăm triều, những mong linh hồn cha hiện ngay trước mắt, để đỡ lòng tương nhớ, phút chốc thấy sắc giời tối mịt, phong cảnh đã về ban đêm. Vào khoảng mười một giờ đêm, hoàng tử cùng với hai tên lính là Hà-lạp-thổ, với Mã-tây-lạp ra ngoài cung điện, sương sa mới ướt, ngọn gió bấc thổi lạnh như cắt, canh thu khuya khoắt, tiếng người vắng lặng, hoàng tử cùng hai tên lính suốt mình lạnh buốt như băng. Hoàng tử đương run lập cập nói sẽ sẽ bảo Hà-lạp-thổ rằng: Đêm khuya lạnh buốt như thế này thì làm thế nào.

Hà-lạp-thổ không đáp lại, lấy tay chỉ cho hoàng-tử biết mà nói rằng: « Kia hồn đã hiện ».

Hoàng-tử nhác trông thấy linh hồn cha hiện lên, bất giác rợn tóc rùng mình, tựa hồ như cứng lưỡi ra, không nói được nữa. không biết rằng hồn về thì họa phúc cho mình như thế nào. Song lại nghĩ rằng: nếu có dịp này mà ta không hỏi thì thôi, chứ cũng không còn dịp nào mà hỏi được nữa. Bởi nghĩ thế nên đương nhát sợ, lại hóa thành mạnh bạo. Thấy linh hồn cha mắt cứ trông thẳng, miệng tựa như câm, trạng mạo âu sầu tựa như có điều uất ức về hận, mà lại tựa hồ như tỏ ra tình thương yêu con lắm. Hoàng tử bật khóc to lên rằng: « Vua cha ta đây rồi, vua cha ta đây rồi » đôi hàng nước mắt sa xuống như mưa, ướt đầm vạt áo. Gạt nước mắt hỏi cha duyên cớ vì sao mà chết, và nói xin hết lòng rửa sạch xấu hổ cho cha.

Linh hồn nghe lời con nói, sắc mặt thảm đạm, có ý buồn dầu, lấy tay chỉ vào một nơi cây cối um tùm tựa như có ý bảo hoàng tử cùng đến nơi ấy, để nói chuyện cho mà biết.

Hoàng tử trông thấy thế toan đi theo linh hồn, Hà-lạp-thổ cùng Mã-tây-lạp can hoàng tử lại mà nói rằng:

— Việc quỷ thần ta không biết thế nào mà suy lường được. Và lại nó ra không phải là linh hồn tiên vương mà là cái ma quái ác nào nó giả tráo ra như thế, để dẫn hoàng tử vào nơi núi sâu rừng thẳm mà làm hại, thì làm thế nào. Thân thể hoàng tử trọng giá đáng vạn vàng, chớ nên mạo hiểm như thế.

Song tự bụng hoàng tử thì nghĩ rằng: « Từ lúc cha chết đi, mẹ cải giá đến nay đã chẳng tưởng gì sống ở đời nữa. Nay lại trông thấy linh hồn cha còn y như sống, thì liều theo linh hồn cha, dù có chết cũng cam tâm. » Nghĩ như vậy bèn dằng tay hai người giữ lại ra, mà chạy theo linh hồn.

Hoàng-tử theo linh hồn vua đến một nơi cây cối um tùm, bốn bề vắng lặng, đoạn nghe thấy linh hồn tiếng nói lời lời mà nho nhỏ, giọng như khóc than, bảo hoàng tử rằng:

— Con yêu của ta ơi. Chính thằng em ta tên là Cát-lạc-triệu, nó vẫn lưu tâm mưu cướp ngôi vua đã lâu. Lúc ta còn sinh thời, thường cứ sau bữa trưa tất phải ngủ ngày một giấc, con còn nhớ chứ. Nhân khi mùa hạ, ta ra chơi vườn hoa hóng mát, rồi nằm gối đầu lên trên hòn đá mà ngủ, đương lúc mơ màng êm giấc, thì thằng Cát-lạc-triệu nó nín hơi thở nhỏ, chân đi dón dén êm không có tiếng, đến bên cạnh ta, nhân lúc ta đương giấc ngủ say, lấy nước thuốc độc rỏ vào tai ta. Nước độc ấy đã rót vào, thẳng qua tai thông suốt đến thân, làm cho mạch máu đọng lại, thịt lở nát dữ, đau đớn thái quá không thể chịu được, chỉ trong khoảnh khắc, hồn về chín suối. Ta sở dĩ bị bạo bệnh mà chết, là vì thằng em ta nó gia ngón thâm độc giết ngầm. Con vẫn có hiếu tâm, ta ở dưới tuyền đài cũng đã biết thế. Ta mong rằng con không quên cái thù không đội trời chung mà rửa cho sạch điều oan uổng lớn, thì hồn ta ở dưới cửu tuyền mới nhắm mắt được. Đến như mẹ mày thì hư thân mất nết quên mất cái nghĩa ân ái của ta từ lúc sinh thời. dày mặt thờ kẻ thù làm chồng thì cũng quá thật. Tuy vậy, dù con có báo thù cho cha cũng chớ có nên mưu hại kịp đến mẹ, là vì còn phải nhớ đến cái ơn sinh thành nuôi nấng, mặc kệ bà lão ấy giăng hoa phong phiếm cho đến già đời.

Linh hồn nói đến đây lại khóc than vật vã, tiếng nghe thảm thiết.

(*Còn nữa*) Thạch-bằng dịch thuật

Thanh-niên ta phải học sao cho nhằm đường

Tây nho có câu: « Cái hậu-vận của một nước hay dở ra sao là tùy theo ở cái trình-độ thanh-niên của nước ấy cái cao thấp thế nào vậy ». Xem thế thì đủ biết cái trách-nhiệm của bạn thanh-niên đối với quốc-gia to tát biết là chừng nào? Quốc-gia trông-ngóng mong-mỏi ở bạn thanh-niên biết là bao nhiêu. Thứ nhất là xã-hội Việt-Nam ta ngày nay, thì cái trách-nhiệm của bạn thanh-niên lại không phải là nhỏ vậy.

Nước Nam ta nay đang lúc giao thời, thay cũ đổi mới, hai cái phong hóa đang giao nhau như một luồng gió lốc, nhất nhất chưa biết xử trí thế nào là chánh đáng, ai là người có nhiệt-tâm với giang-sơn tổ quốc tất phải ra công mà nghiên-cứu lấy cái kế hoạch phương-pháp gì, thi-hành có thể thích hiệp với thời-thế được rồi mang ra mà công bố để dìu dắt cho quốc dân.

Bất cứ về vấn-đề gì, hoặc văn-học, hoặc chánh-trị, hoặc kỹ-nghệ, hoặc nông thương, ta phải lấy bình-tĩnh mà quan sát, đem hết trí tuệ ra mà nghiên-cứu cho hết các phương, tìm cho đến ngành-ngọn kiếm cho đến gốc nguồn, rồi mới tìm phương giải-quyết cho thỏa đáng. Khi một cái vấn đề mình đã thông hiểu rõ ràng thì thiết tưởng giải quyết cũng không khó, chỉ sợ một mình chưa tỏ mà thi thố mới sai lầm mà thôi. Nay ký giả hãy xin thí-dụ như một công ty kia muốn khai những mỏ vàng, mỏ bạc, mỏ thau, mỏ kẽm ở một xứ sở nào đó, thì trước khi lập hội chiêu phần mở đường dựng xưởng tất phải một đội kỹ-sư chuyên-môn đi thám hiểm, thăm dò cẩn thận, xem mạch mỏ đi từ đâu đến đâu! nhiều ít thế nào? làm ăn khó dễ ra sao?)

Rồi về sau mới chia ra từng khu rừng, trái núi mà ra công khai-khẩn được, nếu nay không chịu cứu xét cẩn-thận, cứ phá liều mò bướng thì không những là phí tiền nhọc công vô ích, mà có khi công-ty đến phải vỡ nợ đóng cửa có ngày.

Làm việc ở xã-hội ta ngày nay cũng vậy, nếu ta không chịu khó nghiên-cứu cẩn-thận, kẻ đi học không chịu sôi kinh nấu sử, học-hành tìm kiếm cho đến cảo tổ văn-minh, kẻ làm thợ không chịu chăm chỉ việc làm, cố sao cho công-nghệ được tận-mỹ, kẻ đi buôn không chịu quan sát cho đến gốc nguồn được tăng tiến, cứ chắc bằng ở ngọn lửa nhiệt thành không, rồi bỏ cả công cuộc thực hành ra bôn tẩu hô hào, lăng xăng lít xít, chẳng còn thì giờ đâu mà học hành nghiên-cứu, sức lực đâu mà học-hành nghiên-cứu lực đâu mà thí-nghiệm thi-hành nữa.

Như thế không những là không ích lợi gì mà lại thêm di hại rất lớn vậy, cái cách cư-xử như thế thực chẳng khác mấy người ở công-ty khai mỏ kia, nay chẳng chịu dò xét gì cứ vác rìu mang búa vào chặt cây phá rừng ăn lên, mà rút cục lại mỏ không khai được, sức lực yếu đi năm lần ra mặt đất vậy.

Chao ôi! Nay đang lúc năm châu rung động, các nước đang cố công học tập chen vai kết cánh nhau, cố ganh nhau cái bước văn-minh ở trên chốn võ-đài, nào cơ-khí, nào điện khí, nào hóa-học, nào văn-chương đang đua nhau mà tiến-bộ.

Nếu nay ta không chịu ra sức học tập mà nghiên-cứu cho bằng người cứ ếch ngồi đáy giếng, thần trần cửa sông, ếch tưởng mình đã to tiếng vang trời, thần tưởng ta đã to cái rọn sóng, chớ tuyệt nhiên không thèm biết đến rằng trên mặt đất trời còn to, ngoài cửa sông bể còn rộng mênh mênh mang-mang không chừng, không đỗ, không bờ, không bến, thì còn mong mỏi gì nữa.

Chao ôi! ngồi đánh cờ nếu muốn thắng tất phải tính từng nước, ngồi từng quân mới được, chớ có phải cứ vác ngựa mang pháo chạy bậy lên mà được đâu.

Rất đẹp thay là tuổi thanh-niên; rực rỡ thay là cái tuổi thanh-niên, tuổi thanh niên thực là chứa chan những hi vọng ở đời, tuổi thanh niên thực là có một cái trách nhiệm rất to đối với giang-sơn tổ-quốc, xin các bạn thanh-niên hãy cố công mà học tập phải sao nhằm đường mới được. Mong lắm thay! Mong lắm thay!

(*Công luận-báo*)

TAXÉOL ROGIER

Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonococcie. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

Giá một lọ: 1$00

Bán tại hiệu Bào-chế

L. BLANC

81, phố Paul-Bert, Hanoi

NHÀ BA-CHUÔNG

Tức là hiệu Bào-chế MONTÈS

34 Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa, xưng dạ dầy, đau dạ dầy, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc:

Elixir Tridigestif

có các chất Pancreatine, Diastase và Pepsine.

Giá một chai: 1$40

Có bán tại: Nhà Ba-chuông, Hanoi

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài duyệt báo biết rằng: tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy các liệt quí ông nào mua thì gửi tiền cho: bằng không có tiền gửi theo giấy mua thì bản-quán không trả lời. Mua báo thì tính từ rằm hoặc mồng một tháng tây trở đi cho gọn.

MỚI ĐỔI GIỜ LẠI

ĐƯỜNG SANG LÀO

CÔNG-TY PHẠM-VĂN-PHI

Có các đường chạy thơ ở phía bắc Trung-kỳ

LƯỢT ĐI

Vinh cứ sáng thứ tư, chạy đến Đông-hà nghỉ, sáng hôm sau chạy đến Savanakhet, đáp tàu thủy lên Vientiane.

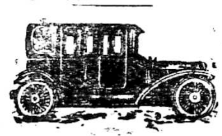

LƯỢT VỀ

Savanakhet cứ sáng thứ hai đợi tàu thủy ở Vientiane xuống, chạy đến Đông-hà, nghỉ, sáng hôm sau về tới Vinh.

Mỗi tuần lễ chạy có một chuyến các quí-khách ai muốn đi, xin đánh giây thép trước hai mươi bốn giờ, để bản ty liệu xếp xe cho đủ.

ĐƯỜNG ĐI VÀO HUẾ

Vì xe lửa ở Huế đã ra tới Đồng-hới. Xe auto chỉ phải chạy đến Đồng-hới (Quảng-bình) thôi. Ở Vinh chạy hồi 4 giờ sáng, tới Đồng-hới 12 giờ trưa, vừa kịp xe lửa vào Huế. Ở Đồng hới đợi xe lửa ở Huế ra, chạy về tới Vinh vừa kịp đáp xe lửa đêm về Hanoi.

ĐƯỜNG YÊN-LÝ ĐI NGHĨA-HƯNG (PHỦ-QUÌ)

Ngày nào cũng có xe chạy, một chuyến đi và một chuyến về, đúng với giờ xe lửa chạy ở Yên-lý về Vinh và ra Hanoi.

Lối đánh giây thép: PHAMVANPHI,
Vinh, Đông hà, Yên-lý, Savanakhet 4012

số 277

TÂY-DU

DOÃN-KẾ-THIỆN dịch thuật

Lão-yêu thứ ba nghe nói liền điểm lấy một lũ yêu-binh, đều cầm khí giới, ra bày thành trận thế tại bên ngoài, đợi Đại-thánh ra để quyết chiến, còn lão-yêu thứ hai thì dắt lão-yêu thứ nhất đi ra bên ngoài cửa động, rồi gọi to lên rằng:

Hảo-hán Tôn-hành-giả ra đi, chỗ này thực là một cái chiến-trường rất tốt.

Đại-thánh ở trong nghe thấy có tiếng chim quạ kêu xao xác, biết là chỗ rộng rãi, nghĩ bụng nếu không ra thì thất tín với chúng nó, mà ra thì lũ yêu mặt người dạ thú này. dáo dở khôn lường, sợ nó lại nghiến răng mà cắn mình chăng, vậy ta phải dùng phép, làm cho nó không dám làm gì ta nữa.

Đại-thánh nói rồi, liền rổ một cái lông, hóa làm một cái dây dài chừng 40 trượng, buộc một đầu vào cái buồng gan của nó, còn một đầu thì cầm lấy, rồi cười mà nói một mình rằng:

Bây giờ ta chui ra, hễ chúng nó chịu đưa sư-phụ ta đi qua núi thì thôi, nếu không chịu đưa mà chực đánh nhau, thì ta không cần phải đánh, cứ cầm cái dây này mà dật, thì nó sẽ phải đau đớn khổ sở vậy.

Đại-thánh nói rồi biến mình nhỏ lại, chui lên trên cổ họng, nhìn thấy mồm nó há hốc, hai hàm răng sắc như hai dẫy dao nhọn, sợ quá, nghĩ thầm: nếu ta chui ra đằng miệng mà kéo dây ra thì nó cắn đứt mất, chi bằng ta chui ra cái chỗ không có răng. Nghĩ vậy rồi rắt dây chui ra đằng mũi.

Lão-yêu thứ nhất bỗng thấy ngứa mũi, rồi hắt hơi một cái, Đại-thánh bật ngay ra ngoài.

Đại-thánh liền hóa phép biến mình dài ra hơn ba trượng, một tay dắt dây, một tay cầm côn.

Lão-yêu thứ nhất vô tình thấy Đại-thánh đã chui ra rồi. không sợ gì nữa, liền vác dao xông lại chém, lão-yêu thứ hai vác gươm, lão-yêu thứ ba vác dao, cũng đều chạy đến đánh. Đại-thánh nhảy phắt ngay lên mây, rồi ngồi trên một cái đỉnh núi, cầm đầu dây ra sức mà dật. Lão-yêu thứ nhất bỗng thấy trong bụng đau như xé, càng dẫy Đại-thánh lại càng dật. Lão-yêu đau quá không sao chịu được, liền ngã lăn ra đất, hai con lão-yêu kia thấy vậy sợ quá, liền nắm lấy cái dây, quì xuống khóc lóc mà kêu van rằng:

Thưa Đại-thánh, tôi nghĩ ngài là một vị tiên độ-lượng khoan-hồng, ngờ đâu ngài lại hiểm độc như thế. Ngài bằng lòng ra để đương trường đánh nhau với chúng tôi, sao ngài lại còn buộc dây ở trong bụng anh tôi mà dật?

Đại-thánh cười mà nói rằng:

Lũ yêu quái này vô lễ quá, chính chúng bay hiểm độc lại còn trách ta. Nói lừa ta ra, để định hại ta, chúng bay mang những mấy vạn quân để đánh một mình ta, thì còn ra nghĩa lý gì nữa. Thôi ta chẳng nói lôi thôi, ta cứ cầm dây mà lôi về để trình sư-phụ.

Con lão-yêu thứ nhất cúi đầu mà nói rằng:

Xin Đại-thánh rủ lòng từ-bi mà tha cho tôi, tôi xin đưa thầy trò ngài qua núi.

Đại-thánh cười mà nói rằng:

Thôi không cần phải gì, mi cứ hết sức mà cắt bỏ cái dây đi là xong.

Lão-yêu nói:

Thôi trăm lạy cha, đoạn dây ở ngoài thì cắt được, nhưng còn đoạn dây ở trong bụng thì làm thế nào, nó cứ quấn chặt ở trong ấy thì đến chết mất.

Đại-thánh nói:

Nếu vậy, thì lại há mồm ra để ta chui vào mà cởi cho.

Lão-yêu sợ hãi nói rằng:

Ngài chui vào rồi lại chẳng ra nữa thì chết tôi.

Đại thánh nói:

Cởi cái dây ấy cũng chẳng khó chi, nhưng chúng bay có thực lòng đưa sư phụ ta qua núi không đã?

Lão-yêu nói:

Chúng tôi đã nói đưa là đưa, chứ không dám nói sai nữa.

Đại-thánh xét ra là nó nói thực, liền hóa phép thu cái lông lại. Con lão-yêu thứ nhất bây giờ mới không thấy đau đớn nữa, rồi cả ba con đều đứng dậy lạy tạ Đại-thánh xin về và nói rằng:

Ngài về trước bẩm với đức Đường-tăng, xin cứ thu xếp sẵn các đồ hành lý. chúng tôi sẽ xin mang kiệu đến đón ngay.

Tức thì ba con lão-yêu thu hết lũ yêu binh đi về trong động, còn Đại-thánh cũng cỡi mây đi về chỗ bờ núi, thấy Đường tăng nằm lăn ở dưới đất, đang vật vã khóc than. Đại thánh liền nói rằng:

Chắc là Bát-giới nói với sư-phụ là ta bị con yêu tinh nuốt sống, cho nên sư-phụ thương ta mà khóc chứ gì.

Đại-thánh nói rồi, liền hạ mây xuống, lên tiếng gọi rằng:

Sư-phụ ơi, Ngộ-không tôi đã về đây.

Sa-tăng liền cáu trách Bát-giới rằng:

Nhị kha rõ chỉ nói ẩm mất nói liều, sư huynh chết bao giờ mà dám nói rằng chết nào? Chẳng đang gọi nheo nhéo và sắp đi đến nơi đó ư?

Bát-giới nói:

Quả nhiên mắt tôi trông thấy con yêu tinh nó nuốt sống sư-huynh thật. Thôi, có lẽ sư-huynh hiện hồn về đó, chứ không phải là người nữa đâu.

Đại-thánh chạy đến nắm ngay lấy Bát-giới đấm cho một cái và nói rằng:

Ta chết bao giờ mà bảo ta hiện hồn, ta có dễ cũng như nhà ngươi đấy hẳn. Khi nó nuốt ta vào trong bụng rồi, ta liền móc ruột chọc phổi nó, lại lấy dây buộc buồng gan rồi chui ra, cầm đầu dây mà kéo dật, làm cho nó chịu đủ trăm phần đau đớn, phải dập đầu năn nỉ kêu van, bấy giờ ta mới tha cho, chúng nó đã tình nguyện đem kiệu đến rước đưa sư-phụ đi qua núi.

Tam-tạng nghe nói, liền ngồi dậy nói với Đại-thánh rằng:

Đồ-đệ ơi, ta thực là làm phiền lụy nhà ngươi, nếu cứ tin lời Ngộ-năng, thì ta chết rồi, chứ còn đâu đến giờ nữa.

Đại-thánh liền mắng Bát-giới mấy câu, rồi sai thu xếp các đồ hành-lý và dắt ngựa ra đứng ở giữa đường, để chờ bọn yêu-tinh đem kiệu đến.

Lại nói chuyện ba con lão-yêu đi về trong động, con lão-yêu thứ hai liền nói rằng:

Kha kha cứ sợ Tôn-hành-giả như thánh như thần, chứ như tôi chỉ coi nó là đồ nhãi con, không có gì là đáng sợ. Đáng lẽ kha kha đừng nuốt nó, cứ đánh nhau một hồi lâu, rồi chúng tôi kéo mấy vạn quân ra, thì bắt nó dễ như bỡn. Kha kha nóng nảy đi nuốt ngay nó vào, để nó quấy rối ở trong bụng cho. Chúng tôi không muốn sinh sự với nó, phải nói đem kiệu tiễn sư-phụ nó qua núi, là vì nóng muốn cứu lấy kha kha, cho nên mới nói lừa để cho nó ra, chứ khi nào lại có chịu nhục như thế được.

Lão-yêu thứ nhất nói:

Nếu vậy thì hiền-đệ định thế nào?

Lão-yêu thứ hai nói:

Kha kha cứ cho tôi ba nghìn quân, tôi sẽ xin đi bắt nó đem về dâng nộp.

Lão-yêu thứ nhất nói:

Quân lính đây, tùy hiền-đệ muốn dùng bao nhiêu thì dùng.

(*Còn nữa*)

CHABOT thợ kim hoàn
4 bis Rue Paul-Bert, Hanoi

Đồng hồ **Oméga** bằng vàng 18 carats, hạng mỏng 100 $.
Đồng hồ **Lip** thiệt mỏng bằng vàng 18 carats, giá từ 110 $ 00.
Bảo-hành 10 năm, biên vào đơn hàng.

論語格言
Luận-ngữ cách-ngôn
DỊCH-GIẢ ĐOÀN-NHƯ-KHUÊ
Tổng-đại-lý
QUỐC-HOA THƯ QUÁN
115, Phố hàng Bông, Hanoi
7.178

BÁN ĐỒ VẠN BẢO

Những đồ cầm ở Vạn bảo thành phố Hanoi, trong vòng tháng chạp tây 1926 mà không chuộc hay là không đổi vé thì sẽ bán đấu giá ngày thứ ba, mồng 6 tháng chạp tây 1927 (13 tháng một ta) 8 giờ sáng.

Tiền giấy bút mà người mua phải trả, ngoài giá mua, là bốn phân (4 %).

Sổ kê những đồ cầm đem bán sẽ để cho những người mua và những người có đồ cầm xem.

Quan Chủ Vạn-bảo.
2045 BAISSBE

ĐỒNG HỒ vỏ kền nhẹ nhàng sinh đẹp
Đồng hồ này chế tại một đại xưởng bên Pháp toàn theo lối mới máy kỵ mà chạy cực bền giảng coi sinh đẹp bảo hành 2 năm giá bán cả cước 2$80 gửi lĩnh hóa giao ngân thêm 15 su
PHÚC-VINH 福榮
17 R. Sân Công
ngay rạp Quảng Lạc Hanoi

MAO-SENG
57 Rue Jean-Dupuis (Phố Mới), Hanoi
Máy nói số 283

Hiện tôi mở từ năm 1889, kể được 31 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, cống, chấn-song bằng xi-mo. Được nhiều lần khen của Nhà-nước.
Hàng tốt, giá cũng hạ hơn các hiệu. Tôi muốn mong đông khách! Quí-khách có dùng, xin mời chiếu cố.

Lại mới sang

— Đèn măng-sông sức sáng 120 nến, rất tiện-lợi và đủ các đồ thay phụ (accessoires).
— Gương tây đủ các kiểu rất đẹp.
— Giường Hồng-kong bằng sắt và bằng đồng.
Giá bán hạ hơn các nơi.
TRỊNH-XUÂN-NGHĨA
56 phố hàng Gai, Hanoi

3 XU MỘT LÍT

NƯỚC MẮM cam đoan rất ngon, bán chiếu hàng có 3 xu một lít, hạn trong một tháng, kể từ ngày hôm nay.

Ai muốn mua xin đến số nhà 51, đường Gia-long, Hanoi

«Chỉ bán từ 50 lít giở lên» 7.194

Cách thức trị thuốc COLLYRE JAUNE

của bác sỹ CASAUX 0$30
của bác sỹ CASAUX 0$30

Bán tại hiệu Bào-chế «CHASSAGNE»
59, Rue Paul-Bert — Hanoi.

Thuốc trị chứng thổ tả
HIỆU «CÁI THÁP»

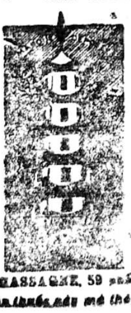

Thứ thuốc này chế ra để chuyên-trị chứng thổ tả mới mắc phải cùng là các chứng đau ở bộ máy tiêu-hóa (dạ dày, ruột).

Thuốc ấy chế bằng các chất trị được đủ các chứng do bệnh ấy sinh ra.

Thuốc uống rất êm và trị các chứng đau trong dạ dày, trong đại tiểu tràng rất thần-hiệu. Thuốc ấy uống thì khỏi hẳn chứng buồn lợm, buồn nôn và chứng đau bụng dữ-dội trước khi và sau khi nôn.

Thuốc có chất làm cho chóng đỡ chứng đi rửa và cầm tiệt hẳn được chứng đi rửa, lại khiến cho người bệnh chóng thấy khoan-khoái trong mình và chóng lại sức.

Trong thuốc ấy lại có chất bổ tim làm cho quả tim mạnh mẽ lên và làm cho khắp mình được phát nhiệt chóng được.

Thuốc ngọt rất dễ uống, không có công phạt gì cả.

Phàm những chứng đi rửa, thổ, không phải là thổ tả, cũng đều uống được cả.

Người lớn: Cứ 2 giờ uống một thìa lớn (thìa xúp);

Trẻ con: Cứ 2 giờ uống một thìa nhỏ (thìa cà-phê).

Chỉ ở hiệu Bào-chế CHASSAGNE, 59 phố Paul Bert, Hanoi có bán thuốc này mà thôi.

TRÀ VINH-MẬU

Bản-hiệu khai-trương ở Quảng-đông bên Tàu, đã mấy mươi năm nay, có mở xưởng chế tạo ở Vũ-di-sơn, chọn các thứ trà đầu xuân thượng hảo-hạng tại trên ngọn núi cao, như liên-tâm, ô-long và thủy-tiên, vân vân, dùng cách hóa-học điều-chế, xa-gần ai cũng biết tiếng

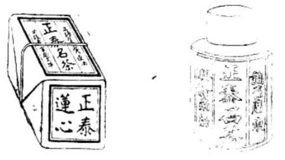

DANH ... được thêm quí ... hoàn-nghênh. Nay ... những đạn ... của trà VINH-MẬU đăng báo, để ... khách thưởng trà không đến nỗi nhầm lẫn.
Các chi-điếm bán trà VINH MẬU
Nam-định, phố Khách, số 144 — Hà-nội, phố Hàng Ngang số 21
Hải-dương, phố Khá ..., số ...
Vinh-Mậu trà hiệu cẩn-bạch

VIỆC TRUNG-KỲ

HUẾ

Giúp nạn dân Thanh-hóa. — Nam-triều mới trích một số bạc là ba ngàn bảy trăm đồng (3.700$00) để giúp cho nạn dân tỉnh Thanh-hóa vì cơn bão lụt trong tháng vừa qua.

Đó mới là kỳ trợ cấp thứ nhất, chắc là nay mai cũng còn trợ cấp thêm nữa.

Hội Thể dục. — Hội Thể-dục ở Huế là một hội thể dục lớn nhất trong xứ Trung-kỳ. Hội có một khoảnh đất thực rộng thực lớn, lại ở ngay vào nơi trung tâm điểm của thành phố. Hội ấy sáng lập ra mới hai năm nay; trong cái thời gian không bao lâu đó, mà hội đã tổ chức nên được một cái cơ sở to lớn vững bền lắm, nào đình lục giác, nào sân đá quần, nào một dẫy thanh thực đài, toàn bằng xi-măng cốt sắt và mua sắm bẩn đủ các dụng cụ về thể thao.

Trong năm 1927 này hội lại được chánh-phủ trợ cấp cho một số bạc khá lớn là một nghìn đồng bạc; nhờ có khoản tiền ấy, hội thể dục lại càng mở mang chấn chỉnh thêm nữa.

Hát giúp hội Du học Bảo-trợ. — Phường hát cải lương Sa-đéc «Nghĩa-hiệp-ban» mới ra kinh diễn ở Huế, hôm cuối nhật vừa rồi có hát một tối để lấy tiền cúng vào ông bầu của hội «Nam-kỳ Du học bảo trợ».

Đáng khen thay cái lòng nhiệt thành của ông chủ nhiệm phường hát ấy là ông Ng-văn-Đàn.

Việc Nam-kỳ

CHÂU ĐỐC

Vợ chém chồng. — Số báo hôm trước chúng tôi có đăng vụ vợ chém chồng, nay cũng vợ chém chồng nghe bà rang mình rởn ốc, số là tên Chanh thợ bạc gốc ở Sađéc, có vợ rồi 3, 4 đứa con mà không biết cơm không lành canh không ngọt, sao đó tên chàng ta bỏ nhà bỏ xứ mà đi mấy năm nay tên Chanh tới Châu-đốc có lấy một người vợ tên là thị G. vợ chồng tình mặn nghĩa nồng ở với nhau cũng đặng đôi 3 đứa con, vợ lớn ở Sađéc cũng thường hay lên xuống chung cùng với nhau mà cũng không lời gì xích mích (cổ độc phụ nhơn tâm) làm cho thị G và anh thợ bạc tưởng từ đây trên thuận dưới hòa không nghe đến chi cả, dè đâu vợ lớn căm lòng oán hận mà không nói ra. Đêm hôm vừa rồi 1 giờ khuya một đôi vợ chồng đương ngủ ngon giấc (ngủ với vợ nhỏ).

Thình lình vợ lớn cầm dao nhỏ lại quyết ra tay thủ đoạn mà cạ sát cặp oan ương kẻo để tấm lòng no không tắt, mà than ôi! thiên bất dung nhơn nguyện làm cho thị G thức giấc tay thì kể lời qua tiếng lại rồi kế sáp trận thị G khóc, dè vợ lớn tên Chanh có cầm con dao cho nên bị đứt 2 ngón tay máu ra lai láng, anh thợ bạc thấy vậy chạy ra can gián xỉ đẩy vợ lớn về, làm cho sư tử nổi xung đâm anh ta một dao chí tử, may thay anh thợ bạc đưa tay lên đỡ, cho nên trúng ngấm cườm tay, bề dài gần một 1 tấc tây, bề sâu 3 4 phân, huyết lưu mãng địa (mà không biết lúc bấy linh tuần hành ở đâu vắng mặt, may là chuyện như vậy cho ruồi mà án mạng rồi mấy chú không hay rồi mới tính sao?

Cách một hồi lâu mới có một chú lại bắt và cho tên Chanh xuống nhà thương băng bó nghe ra thì tên Chanh bảo lãnh vợ lớn và nán nỉ bên cha mẹ vợ nhỏ nên chi sang qua ông cò phạt mỗi người 4 tấc huế, ôi! mấn gươm ai cũng chau mày mà bà chủ thợ bạc nuôi sư tử hà đông nên chi chẳng đêm lời qua tiếng lại! Thôi chú ơi đổ bể như vậy chú thợ bạc tính sao? Cho để vậy nhiều ngày còn sanh chuyện nữa đa chú?!

RẠCH-GIÁ

Vì mê cờ bạc, chết cháy mất hai đứa con. — Hôm mới đây tại làng Hòng-[illegible] xẩy ra một việc rất nên gớm ghiếc cũng vì bài bạc. Nguyên có hai vợ chồng tên K.a, chồng là thợ mộc vợ là tay mê bài bạc. Một hôm chồng đi làm nơi xa vợ thừa lúc anh chồng đi vắng bèn đến cùng hàng xóm đặng gây trong xe bỏ cửa tôm mê bài bạc sao cho đến đỗi sòng bài sống mãi cho tới nửa đêm mãng mê sòng Thị-Xen ta có hay cần là họa phước về nên bỏ 3 đứa con nhỏ ở nhà, đứa 9 tuổi, 7 tuổi, và 5 tuổi.

Chúng nó đốt đèn rồi muỗi làm sao cho cháy mùng, phần tại nhà nghèo, sạp ngủ lót bằng cây xậy bện, làm cho lửa càng thêm ngọn cháy, cháy thôi đứa con nhỏ 5 tuổi như thể heo quay, cháy nằm mà chẳng một ai hay cả, cường lửa phát cháy nóc nhà, ngọn lửa bùng lên tới thiên ... mới hay, đến chừng đến, thì thôi rồi đành xem ngọn lửa, con nhỏ 7 tuổi và 9 tuổi, nhờ có trí, nên thoát khỏi vòng hỏa hoạn, mà cũng chẳng khỏi phỏng mình.

Đứa 7 tuổi phỏng lửa nhiều đem đi dưỡng đương dọc đường nên qui dị. Ký giả tưởng đến đây lấy làm đáng mau đến óc, vì mê bài bạc làm cho trong một khoảng thời gian mà tiêu tán nhà cửa, lại chết toàn chết phỏng hết 2 đứa con, lại một nỗi đứa con lớn 9 tuổi vì nó sợ hoảng hay sao mà hiện giờ nó lại câm, từ kỳ cho đến nay, chẳng nói năng chi đặng cả.

新民書館
AI CŨNG NÊN CÓ MỘT CUỐN
SÁCH CƯỜI
Giá bán: 0$20

Có ai mua cười ... ra mua ...!
Cười cay, cười ngọt, cười chua, cười bùi,
Cười buồn lại có cười vui,
Cười trăm nghìn cũ, mua cười ... ra mua ...

NHỚ BẠN TRI-ÂM

Nhớ người người có nhớ ta,
Đêm khuya thanh vắng ai là tri âm?
Buồn không thơ thẩn một mình,
Biết ai là kẻ nhớ nhời nước non.
Cách nhau đã mấy trăng tròn,
Người về Qui-quốc ta thời Nam-bang.
Ước gì cho thấy mặt chàng,
Để em tỏ chuyện nguồn-cơn sự nhà.
Anh đi anh có biết chăng?
Ở nhà em những muộn chẳng với giai.
Ngắt vì lại sợ sai nhời,
Cho nên em phải trở-ơ một mình.
Khi buồn em phải giải xần,
Chè tàu Kim-thái uống giây tỗ khuây.
Này này ơi hỡi đồng bang?
Chè tàu tốt thế ta nên mua dùng.
Chè ngon hương ngát lạ thay,
Chè tàu ngon thế ai đương cho bằng.

Bảo-Ngọc lại cảo
KIM-THÁI
N° 3, Rue des Cantonnais, Hanoi

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn bản-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho bản quán cái giấy quấn báo, nhớn tại chỗ nào thì biên rõ ràng vào đấy, và gửi theo hai hào (0$2) bằng tem cũng được để chi tiền giấy quấn khác.

Nếu ai không gửi tiền theo thì sẽ để nguyên như cũ hoặc phải trả nặng hơn.

DÙNG LÀM GÌ???
Các thứ Hồng Thêu rất đẹp!
Dùng để biếu, để mừng. Giá nhất định.
HỎI HAY VIẾT THƠ CHO HIỆU
VĨNH-HƯỜNG
110, Avenue Paul Doumer, Haiphong.
7.182

NHÀ BÁ-CHƯƠNG
Tức là hiệu Bào-chế MONTES
54, Phố Paul Bert Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh ... thương tiêu-tiện thì nên dùng thuốc:
ABLÉNIOL
... thứ thuốc ... rất hiệu
[illegible]

Dépuratif Ribal
Thuốc lọc huyết và giải độc ...

Thuốc ... rất có tiếng, nên thầy ... một thứ thuốc rất tốt. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.
Giá tiền: 1$30

Pommad Ribal
Làm cho dỡ đau, trừ trùng-độc, ... dùng để trị các bệnh ... các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng ... với thuốc Dépuratif Ribal
Giá tiền: 0$60
BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ
L. BLANC
51, phố Paul-Bert Hanoi

NHÀ BÁ-CHƯƠNG
TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTES
54, Phố Paul Bert Hanoi

Những người xanh bủng huyết kém nhất là con gái những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc:

Peptonate de fer MONTES

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọt.

Giá tiền 1$00

Agents d'Annonces en Europe :
L. MAYENCE & Cie
DAVIGNON, BOURDET & Cie, Succrs
9, Rue Tronchet, PARIS
19, 21, 23, Ludgate Hill, LONDRES

Rượu bổ-đào:
Có «TONIQUE TONKINOIS»
của Hoàng-chỉ ban khen
HOÀNG-THƯỢNG

Theo hình tự-nhiên in ra đây, chứ không nhờ có máy ... ở những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người ... không ai có thể tin được!

Xin người ... [illegible]

Các thứ rượu nho càng ngày càng thấy nhiều mãi ra, nhưng xét ra thì chỉ có thứ «Tonique Tonkinois» là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được sắc chỉ của quốc-vương Đại-nam và Ai-lao ban khen.

Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy giá bán lại đắt quá, mà vị tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế **MONTÈS**
54, Phố Trang tiền, 54,
HANOI

Xin ... kể các cáo-bạch của bản-hiệu ... trong ... này.

Rượu DUBONNET
là rượu bổ và dưỡng lập sức lực lại

Agents généraux en Indochine : CHARRIÈRE, DUFOURCQ, GARIGOUENC & Cie

Một thứ thuốc chườm tiện-lợi

Có thứ thuốc chườm nào không tiện-lợi hay không? Có hẳn chứ! Và chẳng cần phải nói đến những sự bất-tiện của các thứ thuốc chườm của các gia-quyến thường dùng xưa nay, nào là cao chườm, chỉ làm cho nóng, mà không công-hiệu gì, nào thuốc chườm chế rất cồng-kềnh công-phu. Lại còn những thứ bột nhờn dùng làm đồ chườm, chóng hư hỏng, làm cho xưng nóng, chẳng được bao lâu mất công-hiệu. Các thứ bất-tiện ấy, chỉ có một thứ thuốc là tránh được, ấy là thuốc:

L'AUTOPLASME

của E. VAILLANT

Sức chườm rất mạnh, mà lại êm ái dần dần. Có thể tùy ý muốn cho nhanh hay mạnh thế nào cũng được. Thuốc ấy làm bằng bột ấy hết dầu, đã trừ hết độc, và lại thấm được nước. Thuốc ấy không hỏng được. Thuốc ấy dùng được lâu, nên gián ở chỗ này, rồi lại đem gián chỗ khác cũng được. Gián vào chỗ cần phải chườm, thì hễ chỗc lại là chỗ xưng tan ngay. Vì vậy thuốc này rất cần trong những khi cảm ho, đau cuống phổi, cuống họng, đau xương, đau gân, v. v. Ai dùng thuốc chườm này một lần, thì tất thôi không dùng các thứ thuốc khác nữa.

(Bán ở các hiệu bào chế. Bán buôn tại Maison FRERE, 19 Rue Jacob, Paris 6e)

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng sẽ bán từ tám giờ sáng.

LIỆT KHÍ LIỆT GÂN

Yếu sức mỏn dâm, lảo nhược sớm

Uống thuốc hiệu **Pilules Ginat** mau mạnh hết

Có bán cùng các nhà bán thuốc

SPÉCIALITES PEYRARD, 46, rue de Grenelle, PARIS

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

Phố Paul-Bert — Hanoi

GIAN HÀNG « ĐỒ BÀY TRONG NHÀ »

MỀN trắng nguyên laine, có kẻ màu

150 - 200	190 - 240	210 - 235	240 - 255
120	180	210	240 frs

MỀN tơ và bông Jacquard, có viền sung quanh, coloris Rose/réséda/Bois, Rose/or, Bleu, multicolore.

165 - 210	180 - 220	195 - 220	210 - 230
165	180	200	225 frs

MỀN laine Jacquard, có viền sung quanh, Mauve et Nil, Rouge et Nil.

200 - 235	210 - 260
250	350 frs

MỀN laine hai mặt như nhau có viền sung quanh, Jaune/Bleu, Mauve/Blanc, Rose/Blanc.

200 - 235	240 - 260
400	550 frs

MỀN nửa laine xám.

120×170	135 - 185	150 - 200	180 - [illegible]	2[illegible]0 - 250
15.60	21.50	24 70	31.00	45 frs

Kể từ 15 Novembre có bày đủ các thứ đồ chơi trẻ con

CHÈ 寧泰

Quý-khách muốn xơi thứ chè quanh năm thơm ngon, xin lưu-tâm chiếu-cố xơi chè chính-hiệu NINH-THÁI thời quý-khách sẽ được mãn-ý

NINH-THÁI

10, Rue des Cantonnais, Hanoi
115, Phố Khách, Haiphong
78, Phố hàng Trống, Nam-định

THUỐC LẬU (SANTAL MONAL)

Nhiều người cứ tưởng bệnh khí hư không can-hệ gì cho lắm, không cần phải chữa, tự nhiên bệnh cũng khắc khỏi. Khi bị bệnh thì người ta thấy bức rức khó chịu, mà khi đi tiểu tiện thì đau đớn lạ lùng, lúc đó uống một ít thuốc là thấy dễ chịu, đã tưởng rằng khỏi rồi. Ấy thực là lầm to vậy. Bệnh khí hư sinh ra nhiều nỗi khó khăn: Sưng bàng-quang mà sinh ra đi tiểu tiện luôn; sưng nhiếp-hộ-tuyết mà làm cho nóng buốt nơi niệu-quản ngăn mất đường tiểu tiện. Những dịch-hoàn cũng sưng lên mà làm đến tuyệt sản đi được. Các bệnh ấy làm cho đầu gối sưng lên, mà người đau không thể cựa cậy được. Mà đàn-bà thì sinh ra các bệnh phúc bồ, cũng là bệnh tuyệt sản và sau sinh ra ốm nặng. Người ta đã hiểu bệnh khí hư cần phải điều-trị, mà lại cần phải có thứ thuốc nào chắc chắn, thuốc nào công-hiệu. Ấy chính là thứ thuốc *Santal Monal*. Các quan lương-y đã công-nhận thuốc *Santal Monal* là một thứ thuốc rất tốt, hiện các nhà thương ở thế-giới này đã có dùng khắp cả. Thuốc này chữa bệnh khí hư thì thực là thần tình, hết đau lại tránh khỏi được những nỗi khó khăn và làm cho niệu-thủy thành ra xanh, rửa sạch cái cơ quan bài-tiết.

Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.

Trong các thứ rượu Cassis

thì

Rượu CASSIS FOURNIER

DEMARS

là

NGON NHỨT

Bán tại: L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haiphong, Hanoi, Nam định, Bến thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huê, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saigon, Pnom Penh. 3007

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kế nghiệp

Lập từ năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ MUA

ŒNO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và đàn bà ở cữ . . . . Một litre:* **2 $ 10**
Trước khi ăn cơm uống một cốc con

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai:* **1 , 25**

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai:* **1 , 25**

Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghip và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm . . . . Một chai:* **1 , 50**

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều. . . . . Một chai:* **0 , 80**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay
Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu 3043

CÁC BÀ CÁC CÔ!

Có nhuộm vải hàng lụa nỉ
THÌ NHỚ KHÔNG CÓ MÓN-VỊ NÀO
tốt hay bằng thuốc hiệu

"LA MAURESQUE"

Có bán ở Hanoi:
Tại tiệm thuốc ông LAFON và LACAZE
và cùng các nhà bán thuốc-vị
Muốn có thuốc thử biết, gởi thơ cho bà
Vve C. FERCOQ, 6, ASNIÈRES (Seine) France
hỏi, gửi không.

Muốn trị bệnh rôm sẩy, thì dùng thuốc E SUDOL thật là công hiệu vô-song.

Vì thuốc ấy làm cho khỏi ngứa-ngáy.

Vì thuốc ấy làm cho da-dẻ được mát mẻ dễ chịu

Mỗi hộp: 0 $ 80

Có cả cái chấm bột nữa

CHỈ TẠI HIỆU BÀO-CHẾ:

CHASSAGNE

Số 59, phố Paul Bert, Hanoi

có bán thôi

Urocédrol Gallo

Thuốc mới trừ bệnh lậu, chế bằng Essence de Cédrus Atlantica. Tốt hơn các thứ thuốc đàn-hương không bao giờ làm đau thận, và trị bệnh rất chóng.

BÁN TẠI.

Hanoi, hiệu Chassagne.
Haiphong, hiệu Brousmiche.

NHÀ-BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTES
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghip.

Mắc bệnh ghip, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương

Muốn trị bệnh ghip, chỉ có một thứ thuốc, là:

Cachets du Docteur Rascol

0 $ 60 một ống cấn cachets

RƯỢU CỦA ÔNG CÓ DANH TIẾNG LAROCHE CHẾ RA HIỆU LÀ

QUINA-LAROCHE

THUỐC UỐNG BỔ TẠNG PHỦ VÀ TRỊ BỊNH RÉT CHẾ RA BỞI CÂY THUỐC QUINQUINA

Thuốc này hay lắm đã nổi tiếng thiên hạ, đâu đâu cũng biết không có thuốc nào hay bằng. Thuốc QUINA LAROCHE là thuốc hay hơn hết cho bổ sức lại, bổ tạng phủ, trị bịnh rét làm cho ăn tiêu, thuốc đó lấy làm hay cả thế gian ai không đều quên được.

Ai ai dùng nó cũng được, nhưng là người bịnh gặp cùng đàn bà hay là con nít. Thuốc đó trị bịnh sau này: bịnh hư huyết yếu đuối, huyết suy, bổ sức lại các bịnh làm cho con người yếu đuối, bị trái ban, ho cảm mạo tức ngực, rét ban của nước trắng, trắc trở trong tì vị các bịnh đó đều dùng chắc tay thuốc QUINA LAROCHE được.

Con nít huyết suy và con gái lúc đang lớn cùng đờn bà kể khi lúc sanh sản, cũng như mấy bịnh kể trước đây đều nên uống thuốc QUINA LAROCHE.

Những người nào ở xứ hay có thấp [illegible] cũng chẳng nên quên dùng thuốc đó.

Các bịnh kể trên đây thuốc đó trị lấy làm mau và chắc. Chẳng những sẽ trừ hết [illegible] thời còn lại ngày sau trong mình mạnh khỏe lại thêm sức lực, ăn uống ngon, có chứng và chúng ta giám kêu thuốc đó rằng Nước ngọc thạch của thiên thần chế ra (Liquide de Jade) lời tục ngữ của người Tàu cho những thứ thuốc trị bịnh hay hơn hết thảy không thuốc nào bằng.

Từ khi chúng ta bán thuốc QUINA LAROCHE thì chúng ta có được cả vạn giấy chứng và thơ cảm ơn của mấy người bịnh và cả vạn giấy của các quan lương y khen nồng lòng ta.

Rất tại thuốc nước QUINA LAROCHE là một thứ thuốc làm lợi cho người hơn hết thảy.

CÁCH DÙNG

Rượu QUINA LAROCHE phải uống từ một ly tới ba ly có bán theo chai rượu trọn một ngày trong hai bữa ăn. Còn muốn trị bịnh rét thì mỗi một khắc đồng hồ uống một ly, uống 8 ly trước cữ rét 2 giờ rưởi, thì ly ly chót uống trước cữ nửa giờ.

Thuốc QUINA LAROCHE thường thì uống không pha nước mà khi trời nóng nực thì pha nước và mà uống cho đã khát.

COMAR VÀ CÔNG-TY

Ông thầy bán thuốc hạng nhứt tại Paris

BANQUE DE L'INDOCHINE

ĐÔNG-PHÁP HỐI LÝ NGÂN HÀNG

東法滙理銀行

SÁNG LẬP ĐÃ TỪ NĂM 1875

TƯ BẢN DỰ ĐỊNH: Francs **72.000.000**
TỔNG CỘNG KHOẢN DỰ-BỊ NGÂN TỪ NGÀY 30 JUIN 1927: » **85.500.000**

HỘI ĐỒNG TRỊ SỰ:

Chánh trị-sự:	M. STANISLAS SIMON, Chánh-hội-đồng trị-sự công-ty hỏa-xa Vân-nam;
Phó trị-sự:	M. PAUL BOYER, Chánh hội Thương-cục Comptoir National d'Escompte de Paris;
Tổng quản-lý chủ nhiệm:	M. RENÉ THION DE LA CHAUME, Nguyên thanh-tra Tài-chính-bộ.

Chánh quản tại: 96, Boulevard Haussmann, Paris (VIIIe)

CHI ĐIẾM CÁC NƠI:

BÊN TÀU	ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Canton	Battambang	Bangkok
Fort-Bayard	Cantho	Noumea
Hankeou	Haiphong	Papeete
Honkong	Hanoi	Pondichéry
Mongtzeu	Namdinh	Singapore
Pékin	Pnompenh	
Shanghai	Saigon	
Tientsin	Tourane	
Yunnanfou	Vinh	

Phóng sự khắp cả toàn cầu

Giao dịch đủ các công việc thuộc về ngân-hàng -- đổi chác tiền bạc -- Mua bán thải — Cho thuê cả tủ bạc (Ai muốn hiểu rõ cứ đến tận nơi mà hỏi).

Diêm-Lưu-Tín-Điều: INDOCHINE

GIÂY NÓI: Hanoi số 497.
Haiphong 26.
Namdinh 90.

Certifié l'insertion

Imprimerie du Trung-Bắc-Tân-Văn.

Le Gérant: NGUYỄN-VĂN-LUẬN

Luan